

Số: 265 /QĐ-HĐTS

Đồng Tháp, ngày 20 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển đào tạo từ xa,
trình độ đại học, đợt 1 năm 2025**

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-TTg ngày 10/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp, nay là Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị quyết số 156/NQ-HĐT ngày 29/3/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về việc Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ vào Thông tư số 28/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-ĐHĐT ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học; tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục mầm non của Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 264/QĐ-ĐHĐT ngày 20 tháng 01 năm 2025 của Trường Đại học Đồng Tháp về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh đào tạo từ xa, trình độ đại học năm 2024 tại Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Biên bản họp xét tuyển của Hội đồng tuyển sinh đào tạo từ xa đợt 1, năm 2025;

Theo đề nghị của Ủy viên thường trực Hội đồng tuyển sinh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển đào tạo từ xa, trình độ đại học, đợt 1 năm 2025 gồm **875** (tám trăm bảy mươi lăm) thí sinh. Cụ thể

- Ngành Ngôn ngữ Anh (Văn bằng 2):	337
- Ngành Ngôn ngữ Anh (CĐ-ĐH, L2):	56
- Ngành Ngôn ngữ Anh (CĐ-ĐH, L4):	40
- Ngành Ngôn ngữ Anh (THPT-ĐH):	27
- Ngành Ngôn ngữ Trung Quốc (Văn bằng 2):	115
- Ngành Ngôn ngữ Trung Quốc (CĐ-ĐH, L4):	37
- Ngành Ngôn ngữ Trung Quốc (TC-ĐH, L5):	17
- Ngành Ngôn ngữ Trung Quốc (THPT-ĐH):	37
- Ngành Nông học (Văn bằng 2):	16
- Ngành Nông học (CĐ-ĐH, L4)	9

- Ngành Tài chính- Ngân hàng (CĐ-ĐH, L2):	15
- Ngành Tài chính- Ngân hàng (TC-ĐH, L5):	7
- Ngành Khoa học Môi trường (Văn bằng 2):	8
- Ngành Khoa học Môi trường (CĐ-ĐH, L4):	2
- Ngành Quản lý đất đai (Văn bằng 2):	37
- Ngành Quản lý đất đai (CĐ-ĐH, L4):	6
- Ngành Quản lý đất đai (TC-ĐH, L5):	9
- Ngành Quản lý đất đai (THPT-ĐH):	11
- Ngành Kế toán (Văn bằng 2):	14
- Ngành Kế toán (CĐ-ĐH, L2):	27
- Ngành Kế toán (CĐ-ĐH, L3):	12
- Ngành Kế toán (CĐ-ĐH, L4):	5
- Ngành Công tác xã hội (Văn bằng 2):	12
- Ngành Công tác xã hội (CĐ-ĐH, L4):	10
- Ngành Công tác xã hội (TC-ĐH, L5):	9

Điều 2. Thí sinh trúng tuyển có quyền lợi và nghĩa vụ được quy định trong các Quy chế hiện hành.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng đơn vị có liên quan của Trường Đại học Đồng Tháp và thí sinh có tên trong danh sách ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TTLKĐT-BDN (N).

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
CHỦ TỊCH**

**HIỆU TRƯỞNG
PGS. TS. Hồ Văn Thống**

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO TỪ XA
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, ĐỢT 1 NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 265/QĐ-HĐTS ngày 20/01/2024 của Chủ tịch HĐTS)
Ngành: 7220201 - Ngôn ngữ Anh (Văn bằng 2)

TT	Họ và tên		Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Huỳnh Văn Trường	Giang		25/06/2001	Đồng Tháp	CĐCNDL
2	Nguyễn Trường	An		24/01/1984	Vĩnh Long	CĐQT.TPHCM
3	Trần Thị	Bé	x	10/10/1978	TP. HCM	CĐQT.TPHCM
4	Đinh Thị Quỳnh	Giang	x	02/01/2001	Tiền Giang	CĐQT.TPHCM
5	Đỗ Xuân	Hậu		22/05/1999	Hung Yên	CĐQT.TPHCM
6	Nguyễn Thị Thu	Hồng	x	29/03/1978	TP. HCM	CĐQT.TPHCM
7	Nguyễn Đức	Long		11/08/1980	TP. HCM	CĐQT.TPHCM
8	Trần Thanh	Tâm	x	01/10/2002	Đồng Nai	CĐQT.TPHCM
9	Bùi Minh	Thông		20/07/1990	Đắk Lắk	CĐQT.TPHCM
10	Nguyễn Thị Thanh	Trâm	x	15/11/1984	TP. HCM	CĐQT.TPHCM
11	Lê Huyền	Trang	x	28/04/1988	Vĩnh Long	CĐQT.TPHCM
12	Nguyễn Tấn	Anh		24/06/1994	Long An	CNSG
13	Nguyễn Phương	Chi	x	13/09/1985	TP. HCM	CNSG
14	Nguyễn Thị	Chuyên	x	27/07/1985	Thái Bình	CNSG
15	Nguyễn Kim	Cúc	x	08/07/1997	Bình Dương	CNSG
16	Đoàn Thanh Xuân	Giang	x	09/03/1989	Hậu Giang	CNSG
17	Nguyễn Gia	Hân	x	17/03/1998	Tiền Giang	CNSG
18	Đào Thị Thu	Hằng	x	26/09/1989	TP. HCM	CNSG
19	Nguyễn Ngọc Thúy	Hằng	x	27/02/1987	TP. HCM	CNSG
20	Nguyễn Văn	Hậu		19/12/1993	Bình Dương	CNSG
21	Lê Văn	Hiền		19/07/1995	Hà Tĩnh	CNSG
22	Đào Duy	Hòa		19/10/1983	Thanh Hóa	CNSG
23	Huỳnh Thị	Hoàng	x	01/3/1989	Khánh Hòa	CNSG
24	Nguyễn Thị Diệu	Hương	x	27/10/1991	Bến Tre	CNSG
25	Nguyễn Quốc	Huy		01/09/1991	TP. HCM	CNSG
26	Nguyễn Phương	Khanh	x	17/11/1984	Long An	CNSG
27	Trần Thị Thiên	Kiều	x	21/03/1995	TP. HCM	CNSG
28	Bùi Khánh	Linh	x	05/03/1994	TP. HCM	CNSG
29	Phạm Thị Ngọc	Mai	x	07/05/2002	Bình Phước	CNSG
30	Vũ Thị	Nga	x	06/08/1989	Vĩnh Phúc	CNSG
31	Lê Thanh	Ngân	x	27/05/1999	Tây Ninh	CNSG
32	Nguyễn Thị Hoài	Ngọc	x	09/08/1989	Thừa Thiên Huế	CNSG

TT	Họ và tên		Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
33	Bùi Minh Bảo	Ngọc	x	11/08/1991	Quảng Ngãi	CNSG
34	Bùi Minh Khánh	Ngọc	x	16/10/1993	Quảng Ngãi	CNSG
35	Đỗ Đình	Nguyên		05/05/2021	Bến Tre	CNSG
36	Phạm Thị Thảo	Nguyên	x	08/04/1983	TP. HCM	CNSG
37	Lê Thị Thanh	Tâm	x	17/10/2001	Phú Yên	CNSG
38	Lâm Thị Xơ	Tê	x	01/10/1984	Đồng Nai	CNSG
39	Nguyễn Thành	Thạch		10/10/1995	Bình Thuận	CNSG
40	Lê Thị Thanh	Thảo	x	20/09/1994	Hà Tĩnh	CNSG
41	Phan Thị	Thúy	x	01/01/1986	Nghệ An	CNSG
42	Lê Thiên Thu	Thủy	x	01/01/1982	Quảng Trị	CNSG
43	Huỳnh Thị	Trang	x	26/04/1983	Quảng Ngãi	CNSG
44	Trần Thị Thiên	Trang	x	24/08/1989	TP. HCM	CNSG
45	Đào Thị Huyền	Trang	x	05/05/1999	Cà Mau	CNSG
46	Lê Minh	Trọng		12/03/1997	Bình Dương	CNSG
47	Lê Thanh	Trúc	x	17/01/1996	Tây Ninh	CNSG
48	Phan Thanh	Tùng		8/27/2000	Tây Ninh	CNSG
49	Trần Thị Ngọc	Tuyền	x	01/01/1985	Đồng Nai	CNSG
50	Nguyễn Ngọc Thanh	Vân	x	10/05/1986	TP. HCM	CNSG
51	Nguyễn Thanh	Xuân	x	01/12/1990	Vĩnh Long	CNSG
52	Nguyễn Thị Như	Ý	x	01/03/1995	Quảng Nam	CNSG
53	Nguyễn Kim	Yến	x	25/07/1988	TP. HCM	CNSG
54	Trịnh Hoài	Yến	x	10/16/1992	TP. HCM	CNSG
55	Nguyễn Hoàng Bảo	Châu	x	19/10/2000	Đồng Tháp	ĐHĐT
56	Nguyễn Lê Thúy	Như	x	17/06/1996	Đồng Tháp	ĐHĐT
57	Võ Kha Anh	Thoại		10/03/1996	Hậu Giang	ĐHĐT
58	Lê Thị Anh	Thư	x	27/09/1995	Đồng Tháp	ĐHĐT
59	Lê Thị	Thắm	x	20/03/1994	BRVT	GTVT
60	Nguyễn Thị Mỹ	Vân	x	28/08/1983	Châu Thành	GTVT
61	Hà Thị	Vui	x	16/07/1988	Đắk Lắk	GTVT
62	Nguyễn Thị	Muội	x	28/05/1998	Đồng Tháp	JobsNew
63	Phùng Võ Lâm	An		27/03/1997	Long An	TCKNTHHN
64	Phan Huỳnh	Anh		03/08/1996	Quảng Ngãi	TCKNTHHN
65	Lê Thị Trúc	Đào	x	12/12/2001	Đồng Tháp	TCKNTHHN
66	Nguyễn Thị Xuân	Đào	x	20/02/1991	An Giang	TCKNTHHN
67	Trương Trần Hoàng	Du		02/04/1988	Long An	TCKNTHHN
68	Nguyễn Trung	Dũng		26/11/1988	Hà Nam	TCKNTHHN

TT	Họ và tên		Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
69	Nguyễn Đức	Dũng		30/12/1989	Đồng Tháp	TCKNTHHN
70	Phạm Thị Thùy	Dương	x	09/12/1990	TP. HCM	TCKNTHHN
71	Lâm Mỹ	Duyên	x	13/01/1983	Kiên Giang	TCKNTHHN
72	Trần Kim	Hảo	x	13/08/1997	Đồng Tháp	TCKNTHHN
73	Lê Thị Kim	Hiếu	x	09/10/1987	Long An	TCKNTHHN
74	Phạm Thị Ngọc	Hương	x	08/02/1988	Tiền Giang	TCKNTHHN
75	Đào Quế	Hương	x	16/02/1985	Kiên Giang	TCKNTHHN
76	Nguyễn Văn	Khá		16/12/1986	Đồng Tháp	TCKNTHHN
77	Dương Hùng	Khánh		12/03/1990	Hậu Giang	TCKNTHHN
78	Đào Nguyễn Hiếu	Kiên	x	20/08/1999	Đồng Tháp	TCKNTHHN
79	Lê Thanh	Liêm		11/06/1996	Đồng Tháp	TCKNTHHN
80	Nguyễn Hoàng	Lợi		09/04/1990	An Giang	TCKNTHHN
81	Dương Thị Kim	Ngân	x	22/05/1993	Đồng Tháp	TCKNTHHN
82	Lê Yến	Nhi	x	18/05/1999	Cà Mau	TCKNTHHN
83	Lê Minh	Phước	x	15/09/1989	Sông Bé	TCKNTHHN
84	Nguyễn Lý Duy	Phương		13/06/1979	An Giang	TCKNTHHN
85	Nguyễn Thị Mỹ	Quyên	x	10/08/1997	Cần Thơ	TCKNTHHN
86	Huỳnh Thái	Sơn		14/02/1984	Đồng Tháp	TCKNTHHN
87	Nguyễn Thị Hồng	Sơn	x	15/06/1981	Bình Dương	TCKNTHHN
88	Lê Hiền Minh	Tâm	x	29/01/1994	An Giang	TCKNTHHN
89	Hứa Quang	Tạo		10/07/1987	Đồng Tháp	TCKNTHHN
90	Nguyễn Trần Kiến	Thành		22/02/1996	Bến Tre	TCKNTHHN
91	Phan Mai Phương	Thảo	x	25/03/1993	Kiên Giang	TCKNTHHN
92	Nguyễn Thị	Thảo	x	02/05/1981	Tiền Giang	TCKNTHHN
93	Phạm Đức	Thọ		15/08/1984	Thái Bình	TCKNTHHN
94	Nguyễn Trung	Thông		09/12/1995	Đồng Tháp	TCKNTHHN
95	Phan Quỳnh	Thư	x	19/10/2001	Đồng Tháp	TCKNTHHN
96	Nguyễn Thị Bích	Trâm	x	02/10/2002	Đồng Tháp	TCKNTHHN
97	Đặng Thị Huyền	Trang	x	19/12/1994	Long An	TCKNTHHN
98	Hồ Minh	Trí		07/08/1987	Bình Định	TCKNTHHN
99	Phạm Thị Tú	Trình	x	14/01/1975	An Giang	TCKNTHHN
100	Nguyễn Thị Thu	Tuyền	x	26/08/1991	Đắk Lắk	TCKNTHHN
101	Bùi Ánh	Tuyết	x	15/10/2001	Đồng Tháp	TCKNTHHN
102	Lê Thị Cẩm	Vân	x	28/01/1990	Long An	TCKNTHHN
103	Nguyễn Thị Hải	Yến	x	22/04/1997	Đồng Tháp	TCKNTHHN
104	Lê Phúc	Hiền		01/011/1985	An Giang	TTGDTX-AG

TT	Họ và tên		Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
105	Phạm Công	Thành		14/10/1993	An Giang	TTGDTX-AG
106	Nguyễn Hùng	Kiệt		24/12/1981	Tiền Giang	TTPTGDTX
107	Nguyễn Thị Ngọc	Lành	x	02/02/1998	An Giang	TTPTGDTX
108	Vương Gia	Linh	x	10/05/2002	TP. HCM	TTPTGDTX
109	Bạch Thị Kim	Phụng	x	17/12/1997	Tiền Giang	TTPTGDTX
110	Nguyễn Minh	Phuong		12/05/1989	Cà Mau	TTPTGDTX
111	Nguyễn Văn	Phường		04/05/1983	Bạc Liêu	TTPTGDTX
112	Nguyễn Anh	Tuấn		30/09/1989	Gia Lai	TTPTGDTX
113	Đào Thị Như	Ý	x	14/03/1987	Đắk Lắk	TTPTGDTX
114	Trần Kim	Loan	x	15/05/2001	BRVT	GTVT
115	Lê Thị Ngọc	Ngân	x	09/04/1993	Đồng Tháp	ĐHĐT
116	Võ Huyền	Trân	x	21/02/1995	Kiên Giang	ĐHĐT
117	Phạm Thị Mỹ	Quyên	x	31/07/1999	Tây Ninh	CĐSPTN
118	Hoàng Thành	Tín		01/09/1996	BRVT	GTVT
119	Tạ Việt	Hoàng		11/01/2001	Phú Thọ	CĐQT.TPHCM
120	Phạm Thị	Hường	x	01/10/1995	Bắc Ninh	CĐQT.TPHCM
121	Lê Thị	Hà	x	05/08/1990	Hà Tĩnh	CĐQT.TPHCM
122	Nguyễn Thị Thu	Nga	x	09/06/1977	Tuyên Quang	CĐQT.TPHCM
123	Trần Ngọc	Sanh		28/09/1988	TP.HCM	CĐQT.TPHCM
124	Trần Trọng	Hải		28/01/1994	TP.HCM	CĐQT.TPHCM
125	Cao Trần Đình	Khánh		20/08/1983	TP.HCM	CĐQT.TPHCM
126	Nguyễn Quốc	Hậu		20/02/1997	Bình Định	CĐQT.TPHCM
127	Nguyễn Thị	Phượng	x	05/06/1998	Hưng Yên	CĐQT.TPHCM
128	Phan Văn	Tâm		08/10/1983	Bình Thuận	CĐQT.TPHCM
129	Nguyễn Minh	Phuong	x	28/09/1975	Hà Nội	CĐQT.TPHCM
130	Đỗ Bùi Xuân	Mai	x	04/06/2001	Đồng Tháp	CĐQT.TPHCM
131	Phan Văn	Định		1989	Tây Ninh	CĐQT.TPHCM
132	Phạm Thị Ngọc	Bích	x	13/06/1995	Tiền Giang	CĐQT.TPHCM
133	Phan Ngọc Mỹ	Linh	x	22/09/1987	TP.HCM	CĐQT.TPHCM
134	Nguyễn Thị Thuý	Dung	x	04/09/1976	TP.HCM	CĐQT.TPHCM
135	Trần Hoàng Ngọc	Trâm	x	07/07/1980	TP.HCM	CĐQT.TPHCM
136	Nguyễn Thái	Hiền	x	02/03/1990	TP.HCM	CĐQT.TPHCM
137	Nguyễn Anh	Tuyến		02/10/1990	Hải Dương	CNSG
138	Nguyễn Ngọc	Linh	x	14/02/1989	Lâm Đồng	CNSG
139	Nguyễn Minh	Trang	x	24/03/1993	Tp Hồ Chí Minh	CNSG
140	Nguyễn Thị Duyên	Anh	x	23/08/2001	Tp Hồ Chí Minh	CNSG

TT	Họ và tên		Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
141	Trà Huỳnh Thanh	Trúc	x	10/07/1986	Long An	CNSG
142	Trần Thị Tú	Mi	x	02/06/2001	Kiên Giang	CNSG
143	Trà Huỳnh Thanh	Trâm	x	12/11/1990	Long An	CNSG
144	Phạm Thị Hương	Sen	x	04/02/1980	Ninh Bình	CNSG
145	Hồ Văn	Anh		17/07/1999	Bình Thuận	CNSG
146	Trần Thị Kim	Yên	x	25/02/1985	Đắk Lắk	CNSG
147	Nguyễn Thị	Hợp	x	12/07/1988	Thanh Hóa	CNSG
148	Lâm Minh	Hiếu	x	12/11/1991	Tp Hồ Chí Minh	CNSG
149	Văn Ngọc	Thoa	x	18/08/1985	An Giang	CNSG
150	Nguyễn Thị Kim	Thu	x	18/07/1982	Long An	CNSG
151	Phạm Thị Kim	Vi	x	23/01/1982	Tp Hồ Chí Minh	CNSG
152	Huỳnh Thị Cẩm	Tú	x	12/11/1998	Long An	CNSG
153	Đặng Thị Thanh	Uyên	x	31/12/1984	Lâm Đồng	CNSG
154	Nguyễn Thanh	Nhàn		23/09/1989	Tp Hồ Chí Minh	CNSG
155	Nguyễn Thị Hồng	Sang	x	15/09/1988	Tp Hồ Chí Minh	CNSG
156	Nguyễn Thị Huyền	Hạng	x	24/05/1997	Tp Hồ Chí Minh	CNSG
157	Nguyễn Thị Diễm	Châu	x	27/01/1991	Tây Ninh	CNSG
158	Nguyễn Trọng	Hoàng		20/03/1983	Khánh Hòa	CNSG
159	Phạm Thị Huyền	Trang	x	26/02/1985	Quảng Ninh	CNSG
160	Lý Minh	Hà	x	07/01/1977	Tp Hồ Chí Minh	CNSG
161	Nguyễn Thanh	Trúc	x	01/06/1988	Đồng Tháp	CNSG
162	Mai Ngọc	Lan	x	07/11/1976	Long An	CNSG
163	Bùi Ngọc Thu	Ngân	x	19/02/2000	Long An	CNSG
164	Bùi Minh	Thư		21/07/1999	Trà Vinh	CNSG
165	Nguyễn Bá	Nghị		29/06/1990	Nghệ An	Jobsnew
166	Phạm Toàn	Trí		06/04/1983	Bến Tre	Jobsnew
167	Nguyễn Như	Ý	x	30/03/2000	Đồng Tháp	Jobsnew
168	Đinh Minh	Kha		20/12/1995	Đồng Tháp	Jobsnew
169	Phạm Thị	Huân	x	02/10/1992	Thanh Hóa	TCKNTHHN
170	Phạm Minh	Huy		08/04/2001	Đồng Nai	TCKNTHHN
171	Hồ Thái	Quang		14/07/1976	Nam Định	TCKNTHHN
172	Huỳnh Văn	Hậu		15/04/1994	Sóc Trăng	TCKNTHHN
173	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	x	04/12/2002	Tiền Giang	TCKNTHHN
174	Phan Thị Ngọc	Trâm	x	26/01/2000	Đồng Tháp	TCKNTHHN
175	Dương Văn	Minh		15/02/1989	Kiên Giang	TCKNTHHN
176	Hữu Thị	Hòa	x	09/11/1990	Hà Tây	TCKNTHHN

TT	Họ và tên		Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
177	Vũ Thị Bảo	Ngọc	x	10/05/2002	Lạng Sơn	TCKNTHHN
178	Lê Thị An	Bình	x	03/03/2001	Kiên Giang	TCKNTHHN
179	Trần Chí	Nhân		11/06/1996	An Giang	TCKNTHHN
180	Lê Thị Cẩm	Giang	x	29/07/1997	Vĩnh Long	TCKNTHHN
181	Lê Văn	Anh		16/04/1997	Bình Định	TCKNTHHN
182	Phan Thị Thanh	Tuyền	x	29/07/1983	Đồng Tháp	TCKNTHHN
183	Ngô Trần Vương	Linh	x	28/07/1996	Cần Thơ	TCKNTHHN
184	Ngô Trọng	Nghĩa		13/09/1998	Long An	TCKNTHHN
185	Nguyễn Thị Cẩm	Thu	x	31/01/1995	Đồng Tháp	TCKNTHHN
186	Võ Huỳnh Anh	Thu	x	26/09/1999	Lâm Đồng	TCKNTHHN
187	Nguyễn Thị	Nguyệt	x	14/10/1987	Đồng Tháp	TCKNTHHN
188	Huỳnh Anh	Đào	x	19/11/1999	Đồng Tháp	TCKNTHHN
189	Phan Thị Hồng	Lụa	x	06/06/1989	Long An	TCKNTHHN
190	Nguyễn Thúy	Hiền	x	27/01/1990	Thanh Hóa	TCKNTHHN
191	Hồ Ngọc	Thu	x	16/08/1996	Đồng Tháp	TCKNTHHN
192	Tạ Thị	Đào	x	20/11/1988	Ninh Bình	TCKNTHHN
193	Lê Thị	Phúc	x	08/12/1988	Khánh Hòa	TCKNTHHN
194	Cầm Thị Vân	Anh	x	24/09/1998	Thanh Hóa	TCKNTHHN
195	Lý Thị Xuân	Mai	x	19/03/1998	Sơn La	TCKNTHHN
196	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	x	16/05/1984	Đồng Tháp	TCKNTHHN
197	Hoàng Hải	Yến	x	01/06/2000	Đắk Lắk	TCKNTHHN
198	Quách Ngọc	Uyển	x	30/06/1978	Kiên Giang	TCKNTHHN
199	Phan Lê Quan	Nhân		28/09/2000	Đồng Tháp	TCKNTHHN
200	Lê Gia	Trang	x	23/10/2000	TP.HCM	TCKNTHHN
201	Phạm Tấn	Phát		08/10/1991	Đồng Tháp	TCKNTHHN
202	Dương Thị Huế	Ly	x	07/10/1990	Trà Vinh	TCKNTHHN
203	Lê Quang Thoại	Em		16/10/1988	Bến Tre	TCKNTHHN
204	Lê Thị	Lợi	x	21/09/1996	Bắc Giang	TCKNTHHN
205	Phạm Thị	Linh	x	29/02/1992	Hà Nam Ninh	TCKNTHHN
206	Lê Minh	Hiếu		06/09/1991	Đồng Tháp	TCKNTHHN
207	Võ Phú	Toàn		26/06/1991	Đồng Tháp	TCKNTHHN
208	Nguyễn Thị Tuyết	Minh	x	25/05/1997	Cà Mau	CĐCNDL
209	Đặng Thị Ngọc	Yến	x	23/02/1996	Bến Tre	CĐCNDL
210	Lê Thị Thanh	Phượng	x	20/09/1987	Khánh Hoà	CĐCNDL
211	Đỗ Xuân	Hà		08/01/1969	Sơn Tây	CNSG
212	Quách Thị Bích	Châu	x	05/07/1972	TP. HCM	CNSG

TT	Họ và tên		Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
213	Nguyễn Thanh	Tuyền	x	20/10/1991	Cần Thơ	CNSG
214	Phạm Lê Anh	Thư	x	32753	TP. HCM	CNSG
215	Đặng Hồng	Diệp	x	19/02/1989	TP. HCM	CNSG
216	Trương Đức	An		28/06/1983	Vĩnh Long	CNSG
217	Nguyễn Ngọc	Tài	x	35253	TP. HCM	CNSG
218	Nguyễn Thị Huệ	Trân	x	28/07/2000	Cần Thơ	CNSG
219	Nguyễn Tấn	Khải		07/01/1997	Vĩnh Long	CNSG
220	Nguyễn Huỳnh Phương	Duyên	x	26/10/1995	TP. HCM	CNSG
221	Phạm Thị Thúy	Mỹ	x	11/11/2000	Long An	CNSG
222	Nguyễn Huỳnh Phương	Dung	x	15/11/2001	TP. HCM	CNSG
223	Nguyễn Ngọc Thanh	Thúy	x	22/11/1985	TP. HCM	CNSG
224	Thái Thị Mỹ	Hằng	x	02/11/1980	TP. HCM	CNSG
225	Phan Ngọc Hồng	Vân	x	20/12/1991	Đồng Nai	CNSG
226	Trương Thị Thu	Ngân	x	18/11/1997	Ninh Thuận	CNSG
227	Nguyễn Đức	Thắng		15/08/1997	Hung Yên	CNSG
228	Bùi Thị	Thảo	x	10/09/1999	Bình Phước	CNSG
229	Trần Quốc	Việt		15/01/1990	Nam Định	CNSG
230	Bùi Phạm An	Bình		03/06/1989	TP. HCM	CNSG
231	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	x	08/12/1995	Bến Tre	CNSG
232	Hồ Thị Kim	Minh	x	30/09/1975	TP. HCM	CNSG
233	Trần Văn	Đức		10/10/1971	Bình Trị Thiên	CNSG
234	Trần Thị Uyên	Nguyên	x	16/02/1977	TP. HCM	CNSG
235	Đặng Thị Kim	Phước	x	24/03/1989	Bình Dương	CNSG
236	Đặng Hồng Thanh	Thảo	x	25/04/1980	TP. HCM	CNSG
237	Vũ Khánh	Dinh	x	28/12/1994	Hung Yên	CNSG
238	Nguyễn Thị Ngọc	Lệ	x	05/02/1997	Trà Vinh	CNSG
239	Trần Huỳnh Nhựt	Nam		09/11/1992	Sông Bé	CNSG
240	Lê Thị Tố	Uyên	x	16/06/1983	Hà Nội	CNSG
241	Phạm Quý	Bình		12/02/1997	Quảng Ngãi	CDQN
242	Bành Quốc	Thạch		08/01/1987	Bình Định	CDQN
243	Võ Duy	Phương		02/11/1976	Quảng Ngãi	CDQN
244	Lê Xuân	Phước		10/02/1984	Bình Định	CDQN
245	Võ Thị Thu	Hồng	x	05/10/1981	Quảng Ngãi	CDQN
246	Huỳnh Kim	Khánh		01/10/1985	Đồng Tháp	ĐHĐT
247	Nguyễn Thị Thu	Hồng	x	24/09/1986	Đồng Tháp	ĐHĐT
248	Lê Thị Nhựt	Hà	x	06/04/2000	Đồng Tháp	ĐHĐT

TT	Họ và tên		Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
249	Phạm Quốc	Duy		15/12/1996	Đồng Tháp	ĐHĐT
250	Nguyễn Vy	Thư	x	12/01/1996	Đồng Tháp	ĐHĐT
251	Võ Thị Mỹ	Hạnh	x	11/02/1995	Long An	ĐHĐT
252	Nguyễn Thị Cẩm	Vân	x	13/05/1996	Hung Yên	ĐHĐT
253	Đoàn Thụy Ngọc	Mỹ	x	05/08/1996	Đồng Tháp	ĐHĐT
254	Trần Thị	Lụa	x	13/05/1984	Đồng Tháp	ĐHĐT
255	Hứa Thanh	Tâm		26/08/1983	Đồng Tháp	ĐHĐT
256	Đặng Thị Ánh	Ngọc	x	12/03/1988	Tiền Giang	ĐHĐT
257	Đỗ Thị Thu	Ba	x	21/01/1982	Đồng Tháp	ĐHĐT
258	Đỗ Thị Xuân	Đào	x	12/07/1999	Bình Định	Jobsnew
259	Nguyễn Công	Hội		23/01/1984	Quảng Bình	Jobsnew
260	Nguyễn Ngọc Mỹ	Duyên	x	31/08/2003	Đồng Tháp	Jobsnew
261	Nguyễn Vũ	Bình		08/12/1995	Vĩnh Long	Jobsnew
262	Khuong Minh	Tân		09/06/1992	Đồng Tháp	Jobsnew
263	Nguyễn Hoàng Uyên	Nhã	x	15/11/1999	Bình Thuận	Jobsnew
264	Nguyễn Thị Thu	Hà	x	04/05/1987	Lai Châu	GTVT
265	Lê Thị	Việt	x	04/05/1990	Thanh Hóa	GTVT
266	Nguyễn Thị Ngọc	Liễu	x	02/07/1989	Quảng Ngãi	TNA
267	Lê Thị Mộng	Trinh	x	18/06/1973	Gia Định	TNA
268	Phạm Thị	Duyên	x	21/09/1978	Hà Nam	TNA
269	Nguyễn Lê Cẩm	Tú	x	05/11/1988	Đồng Tháp	TCKNTHHN
270	Võ Thị Tố	Hoàng	x	11/05/1980	Đồng Tháp	TCKNTHHN
271	Lê Thị Bích	Ngọc	x	28/05/1989	Đồng Tháp	TCKNTHHN
272	Hoàng Thị Như	Quỳnh	x	12/08/1989	Quảng Bình	TCKNTHHN
273	Đỗ Thị	Sen	x	12/04/1984	Nam Định	TCKNTHHN
274	Trần Thanh	Lâm		06/01/2002	Đồng Tháp	TCKNTHHN
275	Nguyễn Thị Thu	Hà	x	11/03/1982	Thanh Hóa	TCKNTHHN
276	Lương Phụng	Tiên	x	29/08/1985	Đồng Tháp	TCKNTHHN
277	Nguyễn Thị	Thương	x	05/02/2002	Bắc Ninh	TCKNTHHN
278	Phạm Phú	Quý		12/03/1987	Đồng Tháp	TCKNTHHN
279	Nguy Cẩm	Vinh	x	01/08/1986	Hậu Giang	TCKNTHHN
280	Phạm Thị Thanh	Vân	x	25/03/1993	Tiền Giang	TCKNTHHN
281	Liêu Trường	Khánh		20/11/1983	Sóc Trăng	TCKNTHHN
282	Trần Thị Như	Lê	x	10/12/1982	Nghệ An	TCKNTHHN
283	Trần Danh	Phúc		07/07/1990	Nghệ An	TCKNTHHN
284	Phạm Thanh	Huyền	x	07/12/1988	Hà Nội	TCKNTHHN

TT	Họ và tên		Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
285	Trần Thanh	Huy		04/04/1981	Đồng Tháp	TCKNTHHN
286	Bùi Thị	Loan	x	26/11/1995	Hòa Bình	TCKNTHHN
287	Trần Thanh	Mai	x	03/12/1999	Đồng Nai	TCKNTHHN
288	Đặng Thị Hải	Yến	x	09/07/1995	Thái Bình	TCKNTHHN
289	Phạm Thị Ngọc	Hân	x	19/08/1987	Đồng Tháp	TCKNTHHN
290	Lý Tông	Bá		17/07/1980	Cửu Long	TCKNTHHN
291	Nguyễn Ngọc Kim	Ngân	x	01/09/1992	Đồng Tháp	TCKNTHHN
292	Võ Minh	Đức		26/08/1991	Nghệ An	TCKNTHHN
293	Ngô Nguyễn Bảo	Khánh	x	30/03/2002	Bến Tre	TCKNTHHN
294	Trần Nguyễn Kim	Đan	x	11/09/1979	Long An	TCKNTHHN
295	Nguyễn Thị	Huệ	x	14/03/1991	Hậu Giang	TCKNTHHN
296	Lê Thị Nguyệt	Sang	x	28/05/1980	Nha Trang	TCKNTHHN
297	Hoàng Thị Thanh	Tâm	x	28/07/1988	Tây Ninh	TCKNTHHN
298	Nguyễn Thị Lý	Huỳnh	x	10/12/1985	Tây Ninh	TCKNTHHN
299	Nguyễn Văn	Quân	x	29/03/1994	An Giang	TCKNTHHN
300	Đỗ Hoàng	Vi	x	25/07/1993	Ninh Thuận	TCKNTHHN
301	Trương Thị	Thanh	x	12/09/1996	Lâm Đồng	TCKNTHHN
302	Lê Thị Huyền	Trân	x	30/12/1988	An Giang	TCKNTHHN
303	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	x	10/05/1985	An Giang	TCKNTHHN
304	Đặng Văn	Quang		27/06/1996	TP.HCM	TCKNTHHN
305	Nguyễn Thị	Quý	x	05/06/1987	Nghệ An	TCKNTHHN
306	Nguyễn Thảo	Anh	x	29/10/2002	Cà Mau	TCKNTHHN
307	Võ Vũ	Anh		06/12/2001	An Giang	TCKNTHHN
308	Lê Hoàng Anh	Thư	x	23/12/1997	Tiền Giang	TCKNTHHN
309	Đặng Hoàng	Phúc		07/11/2002	Vĩnh Long	TCKNTHHN
310	Trịnh Hưng	Đức		05/07/1988	Bình Định	TCKNTHHN
311	Huỳnh Thanh	Trung		08/08/1987	Tây Ninh	TCKNTHHN
312	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	x	03/03/1998	Đồng Tháp	TCKNTHHN
313	Trần Nhật	Duy		05/09/1991	Lâm Đồng	TCKNTHHN
314	Ngô Trần Thiên	Nhi	x	10/11/1999	Đồng Tháp	TCKNTHHN
315	Quảng Mỹ Huyền	Ái	x	14/03/2001	Ninh Thuận	TCKNTHHN
316	Lưu Minh	Thắng		05/09/1993	Hải Phòng	TCKNTHHN
317	Trịnh Thị Kim	Liên	x	19/09/1987	Thanh Hóa	TCKNTHHN
318	Vũ Văn	Dũng		02/06/1991	Lâm Đồng	TCKNTHHN
319	Đỗ Thị Tuyết	Nhân	x	09/06/1991	Đồng Tháp	TCKNTHHN
320	Lê Thị Minh	Thùy	x	09/06/1991	Khánh Hòa	TCKNTHHN

TT	Họ và tên	Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
321	Nguyễn Thị Mộng Trinh	x	25/10/1996	TP.HCM	TCKNTHHN
322	Nguyễn Huyền My	x	12/01/2002	Hà Nội	TCKNTHHN
323	Nguyễn Thị Yên Ngọc	x	30/05/1985	Đồng Tháp	TCKNTHHN
324	Hà Thị Diệu	x	05/03/1992	Bình Định	TCKNTHHN
325	Nguyễn Thị Soan	x	19/02/1987	Hà Giang	TCKNTHHN
326	Trịnh Huỳnh Trúc Phương	x	20/01/1999	Vĩnh Long	TCKNTHHN
327	Nguyễn Thị Huyền	x	04/06/1987	Hà Tĩnh	TCKNTHHN
328	Lê Văn Vinh		01/07/1998	Đắk Lắk	TCKNTHHN
329	Nguyễn Quốc Dương		16/08/1989	Đồng Tháp	TCKNTHHN
330	Trần Thị Thu Vân	x	12/09/1987	Kon Tum	TCKNTHHN
331	Trần Thanh Trung		05/03/1985	Đồng Tháp	TCKNTHHN
332	Nguyễn Thị Thuý Hằng	x	01/01/1988	Đồng Tháp	TCKNTHHN
333	Nguyễn Hoàng Nhật		21/06/1992	An Giang	TTGDTX-AG
334	Nguyễn Thị Phụng	x	06/06/1997	Thái Bình	TTPTGDTX
335	Lê Ngọc Kiều Trang	x	08/08/1998	Tiền Giang	TTPTGDTX
336	Nguyễn Phương Uyên	x	09/01/2002	TP HCM	TCMN
337	Nguyễn Thị Diễm	x	11/05/2002	Lâm Đồng	TCMN

Danh sách có 337 thí sinh./.

Ghi chú:

- ĐHĐT: Trường Đại học Đồng Tháp
- CNSG: Trường Cao đẳng Công nghệ Sài Gòn
- TTPTGDTX: Trung tâm Phát triển GDTX chi nhánh Tp HCM
- CĐCNDL: Trường Cao đẳng Công nghệ và Du lịch
- GTVT: Trường TC nghề GTVT tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
- TTGDTX-AG: Trung tâm GDTX tỉnh An Giang
- Jobsnew: Công ty Cổ phần JobsbNew
- TCKNTHHN - Trường Trung Cấp Kỹ Nghệ Thực Hành Hà Nội
- CDQT.TPHCM: Trường Cao đẳng Quốc tế Tp HCM
- CDSPTN: Trường Cao đẳng Sư phạm Tây Ninh
- CDQN: Trường cao đẳng Quảng Ngãi
- TNA: Trường Trung cấp KT-KT Tây Nam Á
- TCMN: Trường Trung cấp Miền Nam

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO TỪ XA
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, ĐỢT 1 NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 265/QĐ-HĐTS ngày 20/01/2024 của Chủ tịch HĐTS)
Ngành: 7220201 - Ngôn ngữ Anh (CĐ-ĐH, L2)

TT	Họ và tên		Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Trần Hồng	Lam	x	09/01/2000	Cần Thơ	CĐCNDL
2	Võ Thị Hồng	Long	x	04/10/1994	TP. HCM	CĐCNDL
3	Trần Thị Ngọc	Phúc	x	12/12/1996	TP HCM	CĐCNDL
4	Điêu	Thành		04/04/1994	Bình Phước	CĐCNDL
5	Hà Việt	Hoàng		25/08/2003	Tây Ninh	CĐSPTN
6	Phạm Ngọc	Huyền	x	15/11/2003	Tây Ninh	CĐSPTN
7	Phạm Thị Mỹ	Huyền	x	06/02/2003	Tây Ninh	CĐSPTN
8	Dương Hải	Luân	x	28/02/2003	Tây Ninh	CĐSPTN
9	Nguyễn Ngọc Quế	Mỹ	x	18/11/2003	Tây Ninh	CĐSPTN
10	Thân Ngọc Kim	Ngân	x	05/12/2002	Tây Ninh	CĐSPTN
11	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	x	17/08/2003	Tây Ninh	CĐSPTN
12	Đặng Thị Kim	Oanh	x	07/10/2003	Tây Ninh	CĐSPTN
13	Lê Bằng Đại	Phúc		17/06/2003	Tây Ninh	CĐSPTN
14	Huỳnh Thị Hạnh	Phước	x	19/07/2003	Tây Ninh	CĐSPTN
15	Nguyễn Thanh	Son		10/12/2003	Tây Ninh	CĐSPTN
16	Nguyễn Sĩ	Thịnh		27/01/2002	Tây Ninh	CĐSPTN
17	Lê Thị Cẩm	Tiên	x	12/9/2003	Tây Ninh	CĐSPTN
18	Đinh Việt	Vũ		31/10/2003	Tây Ninh	CĐSPTN
19	Nguyễn Thị Ngọc	Vy	x	04/01/2000	Tây Ninh	CĐSPTN
20	Nguyễn Hải	Yến	x	26/11/2003	Tây Ninh	CĐSPTN
21	Phạm Thị Ngọc	Mai	x	07/05/2002	Bình Phước	CNSG
22	Trương Thủy	Tiên	x	29/09/1991	TP. HCM	CNSG
23	Hồng Mỹ	Nhỏ	x	16/04/1994	Cà Mau	ĐHĐT
24	Nguyễn Ngọc Như	Thảo	x	20/03/1997	Đồng Tháp	ĐHĐT
25	Trương Phúc	Hậu		25/12/1991	Đồng Nai	GTVT
26	Tạ Nguyễn Phương Hồng	Hiền	x	11/02/1995	Bà Rịa - Vũng Tàu	GTVT
27	Nguyễn Ngọc	Tâm	x	25/11/1990	Bà Rịa - Vũng Tàu	GTVT
28	Trần Thị Kim	Thoa	x	01/03/1997	Ninh Thuận	GTVT
29	Trần Sách Quỳnh	Thư	x	12/06/1990	Bà Rịa - Vũng Tàu	GTVT
30	Lê Thị Cẩm	Vân	x	05/08/1991	Đồng Nai	GTVT
31	Huỳnh Thị Thúy	Vi	x	04/12/1994	Vĩnh Long	JobsNew
32	Huỳnh Thị Hồng	Cẩm	x	29/05/1985	Đồng Nai	TCKNTHHN

33	Nguyễn Hải	Đào		10/02/2000	Kiên Giang	TCKNTHHN
34	Nguyễn Thị Thùy	Dương	x	18/04/2003	Tây Ninh	TCKNTHHN
35	Bùi Thị Hồng	Gấm	x	11/09/1988	Tiền Giang	TCKNTHHN
36	Lê Minh	Huy		23/02/1993	Tiền Giang	TCKNTHHN
37	Nguyễn Thị Mỹ	Kim	x	25/07/1991	Sóc Trăng	TCKNTHHN
38	Võ Thị Cẩm	Lệ	x	24/07/1991	Cần Thơ	TCKNTHHN
39	Nguyễn Thị	Ngoan	x	17/03/1979	Bến Tre	TCKNTHHN
40	Trần Hồng Anh	Nhị	x	02/06/1990	Đồng Nai	TCKNTHHN
41	Nguyễn Thị Kim	Phụng	x	08/10/2000	Tiền Giang	TCKNTHHN
42	Trần Kim	Phụng	x	23/10/1994	Đồng Tháp	TCKNTHHN
43	Đỗ Thị Ngọc	Phượng	x	20/08/1995	Quảng Ngãi	TCKNTHHN
44	Phạm Thị Phương	Thảo	x	19/05/1989	Nghệ An	TCKNTHHN
45	Trần Thị	Thúy	x	08/10/1996	Gia Lai	TCKNTHHN
46	Trần Thị Mộng	Thùy	x	23/10/1998	Tây Ninh	TCKNTHHN
47	Nguyễn Thị Hồ Như	Thủy	x	22/06/1988	Quảng Nam	TCKNTHHN
48	Phạm Thị Thanh	Tiên	x	29/11/1993	Kiên Giang	TCKNTHHN
49	Lê Thị Cẩm	Tú	x	25/07/1993	Đồng Tháp	TCKNTHHN
50	Lê Thị Ngọc	Tuyền	x	14/10/1988	Bến Tre	TCKNTHHN
51	Huỳnh Thị Quỳnh	Như	x	11/11/1997	Long An	TCMN
52	Nguyễn Trung	An		08/01/2000	Bình Dương	TTPTGDTX
53	Nguyễn Đại	Bằng		02/09/1981	Vĩnh Phúc	TTPTGDTX
54	Lý Thắng Thái	Hiệp		18/09/1995	TP HCM	TTPTGDTX
55	Lê Tấn	Hoà		18/11/1985	Bà Rịa - Vũng Tàu	TTPTGDTX
56	Phan Cẩm	Tú	x	30/10/2002	Lào Cai	TTPTGDTX

Danh sách có 56 thí sinh./.

Ghi chú:

- JobsNew: Công ty Cổ phần JobsbNew
- ĐHĐT: Trường Đại học Đồng Tháp
- TTPTGDTX: Trung tâm Phát triển GDTX chi nhánh Tp HCM
- CDCNDL: Trường Cao đẳng Công nghệ và Du lịch
- GTVT: Trường TC nghề GTVT tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
- CNSG: Trường Cao đẳng Công nghệ Sài Gòn
- CDSPTN: Trường Cao đẳng Sư phạm Tây Ninh
- TCMN: Trường Trung cấp Miền Nam

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO TỪ XA
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, ĐỢT 1 NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 265/QĐ-HĐTS ngày 20/01/2024 của Chủ tịch HĐTS)
Ngành: 7220201 - Ngôn ngữ Anh (CĐ-ĐH, L4)

TT	Họ và tên		Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Phan Thị Ngọc	Ngân	x	15/02/1991	Sóc Trăng	CĐCNDL
2	Dương Thị Huyền	Trang	x	10/10/1988	Nghệ An	CĐCNDL
3	Lê Trịnh Thanh	Tuyền	x	04/01/1996	TP HCM	CĐCNDL
4	Trương Thanh	Nga	x	20/04/1990	Bà Rịa - Vũng Tàu	CNSG
5	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	x	26/08/2001	Vĩnh Long	ĐHĐT
6	Trần Thị Thúy	Hiền	x	04/11/1994	BRVT	GTVT
7	Lý Thị Xuân	Thảo	x	07/02/1993	Bình Thuận	GTVT
8	Dương Thị Tuyết	Nhung	x	15/09/2002	Đồng Tháp	Jobsnew
9	Nguyễn Thị Hồng	Ân	x	09/05/2001	Đồng Tháp	TCKNTHHN
10	Đỗ Phương	Anh	x	18/05/1996	Hà Nội	TCKNTHHN
11	Trần Tuấn	Anh		05/06/1999	Đồng Tháp	TCKNTHHN
12	Quách Lan	Anh	x	16/11/1987	Hà Nội	TCKNTHHN
13	Trương Thành	Công		09/02/2000	Long An	TCKNTHHN
14	Vũ Như	Đoàn		25/08/1993	Thanh Hoá	TCKNTHHN
15	Lê Thanh	Duy		20/07/1991	Tiền Giang	TCKNTHHN
16	Đỗ Thị Khánh	Hưng	x	27/09/1997	Đồng Nai	TCKNTHHN
17	Đặng Nguyễn Tường	Khánh	x	05/06/1998	An Giang	TCKNTHHN
18	Trần Văn	Kiên		28/03/1990	Nam Định	TCKNTHHN
19	Trương Ngọc	Kim	x	17/09/1981	TP.HCM	TCKNTHHN
20	Đàm Quang	Lâm		27/03/1990	Nam Định	TCKNTHHN
21	Phan Thị Huyền	Mai	x	06/12/1987	An Giang	TCKNTHHN
22	Nguyễn Hoàng	Minh		06/05/2000	Đắk Lắk	TCKNTHHN
23	Nguyễn Thị Bích	Nguyên	x	30/07/1999	Đắk Lắk	TCKNTHHN
24	Nguyễn Thị Bích	Nguyên	x	30/07/1999	Đắk Lắk	TCKNTHHN

25	Lê Huỳnh Ngọc	Phú		01/03/1999	Bà Rịa Vũng Tàu	TCKNTHHN
26	Ngô Thị Kim	Phượng	x	22/06/1984	Sông Bé	TCKNTHHN
27	Lâm Thị Hồng	Phượng	x	05/06/1993	Tây Ninh	TCKNTHHN
28	Võ Nguyên Bảo	Thi	x	16/09/1998	Long An	TCKNTHHN
29	Nguyễn Ngọc	Thúy		16/12/1989	Đồng Tháp	TCKNTHHN
30	Ngô Thị	Thủy	x	03/04/1994	Hà Nội	TCKNTHHN
31	Lê Thị Bích	Trâm	x	11/07/1992	TP.HCM	TCKNTHHN
32	Nguyễn Hoàng	Trang	x	16/02/1986	Bến Tre	TCKNTHHN
33	Nguyễn Thị Minh	Trang	x	13/06/1989	Đắk Lắk	TCKNTHHN
34	Phạm Thị Hoa Cẩm	Tú	x	20/10/1997	Lâm Đồng	TCKNTHHN
35	Nguyễn Văn	Tuấn		13/08/1992	Đồng Tháp	TCKNTHHN
36	Nguyễn Thị	Vân	x	08/01/1984	Hà Tây	TCKNTHHN
37	Nguyễn Thị Ý	Thơ	x	03/05/1989	Ninh Thuận	TCMN
38	Dương Thái	Bảo		09/01/1998	Tiền Giang	TTPTGDTX
39	Đặng Ngọc	Trâm	x	04/01/1993	Kiên Giang	TTPTGDTX
40	Nguyễn Lê Hữu	Vinh		24/11/1996	TP.HCM	TTPTGDTX

Danh sách có 40 thí sinh./.

Ghi chú:

- TCKNTHHN - Trường Trung Cấp Kỹ Nghệ Thực Hành Hà Nội
- CDCNDL: Trường Cao đẳng Công nghệ và Du lịch
- GTVT: Trường TC nghề GTVT tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
- TTPTGDTX: Trung tâm Phát triển GDTX chi nhánh Tp HCM
- Jobsnew: Công ty Cổ phần JobsbNew
- CNSG: Trường Cao đẳng Công nghệ Sài Gòn
- TCMN: Trường Trung cấp Miền Nam

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO TỪ XA
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, ĐỢT 1 NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 265/QĐ-HDTS ngày 20/01/2024 của Chủ tịch HDTS)
Ngành: 7220201 - Ngôn ngữ Anh (THPT-ĐH)

TT	Họ và tên		Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Phạm Xuân	Tuấn	Nam	08/9/1986	Yên Bái	CĐCNDL
2	Nguyễn Thị Ngọc	Chăm	x	08/02/2005	Đồng Tháp	ĐHĐT
3	Nguyễn Huỳnh Như	Ý	x	02/04/2004	Đồng Tháp	ĐHĐT
4	Nguyễn Quốc	Huy	Nam	25/10/2005	Đồng Tháp	Jobsnew
5	Phạm Thị Minh	Anh	x	04/07/1999	Kiên Giang	TCKNTHHN
6	Huỳnh Phước	Anh	x	19/03/2002	Đồng Tháp	TCKNTHHN
7	Nguyễn Thanh	Bình	Nam	29/09/2004	Đồng Tháp	TCKNTHHN
8	Nguyễn Thị Minh	Châu	x	29/05/2000	Khánh Hòa	TCKNTHHN
9	Đặng Quang	Dũng	Nam	26/08/2002	An Giang	TCKNTHHN
10	Phan Trần Đức	Duy	Nam	22/09/1997	Đồng Tháp	TCKNTHHN
11	Trần Thị Thùy	Giang	x	23/09/1981	Đồng Tháp	TCKNTHHN
12	Đinh Ngọc	Hà	Nam	29/03/1996	Bà Rịa - Vũng Tàu	TCKNTHHN
13	Nguyễn Minh	Hiếu	Nam	22/12/2003	An Giang	TCKNTHHN
14	Trần Hoàng	Huy	Nam	11/12/2004	Cà Mau	TCKNTHHN
15	Phan Thị Kiều	Loan	x	16/09/1997	Ninh Thuận	TCKNTHHN
16	Nguyễn Thị	Mỹ	x	22/08/2004	An Giang	TCKNTHHN
17	Lê Duy	Ngân	Nam	17/08/2004	Kiên Giang	TCKNTHHN
18	Ngô Thị Hồng	Nhi	x	01/10/1993	Long An	TCKNTHHN
19	Nguyễn Tấn	Phát	Nam	04/06/1987	Cần Thơ	TCKNTHHN
20	Trần Thanh	Son	Nam	06/01/2005	Lai Châu	TCKNTHHN
21	Huỳnh Hùng	Thịnh	Nam	27/11/1997	Bến Tre	TCKNTHHN
22	Nguyễn Hữu	Thọ	Nam	17/10/2006	Long An	TCKNTHHN
23	Nguyễn Đắc	Toàn	Nam	07/11/2002	Đồng Tháp	TCKNTHHN
24	Phạm Thành	Trung	Nam	05/03/2005	Long An	TCKNTHHN

25	Lê Minh Vương	Nam	02/05/1985	Đồng Tháp	TCKNTHHN
26	Nguyễn Trương Như Ý	x	08/06/2006	Đồng Tháp	TCKNTHHN
27	Hoa Thị Ngọc Anh	x	24/05/2004	Hải Phòng	TTPTGDTX

Danh sách có 27 thí sinh./.

Ghi chú:

- TTPTGDTX: Trung tâm Phát triển GDTX chi nhánh Tp HCM
- TCKNTHHN - Trường Trung Cấp Kỹ Nghệ Thực Hành Hà Nội
- CĐCNDL: Trường Cao đẳng Công nghệ và Du lịch
- ĐHĐT: Trường Đại học Đồng Tháp
- Jobsnew: Công ty Cổ phần JobsbNew

**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO TỪ XA
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, ĐỢT 1 NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 265/QĐ-HĐTS ngày 20/01/2024 của Chủ tịch HĐTS)

Ngành: 7220204- Ngôn ngữ Trung Quốc (Văn bằng 2)

TT	Họ và tên		Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Trương Thị Hồng	Đào	x	15/03/1994	Vĩnh Long	CĐCNDL
2	Trần Thị Mỹ	Hạnh	x	08/7/1990	Gia Lai	CĐCNDL
3	Cao Bá	Hoàng		01/5/1967	Quảng Trị	CĐCNDL
4	Lê Thị Kim	Hồng	x	30/07/1991	Đồng Tháp	CĐCNDL
5	Phạm Thị Kim	Ly	x	08/10/1990	Quảng Ngãi	CĐCNDL
6	Nguyễn Huỳnh Kim	Ngân	x	05/06/1996	Tp HCM	CĐCNDL
7	Nguyễn Thị Thùy	Nhân	x	03/05/1993	Hậu Giang	CĐCNDL
8	Trần Văn	Phụng		25/09/1988	Cần Thơ	CĐCNDL
9	Nguyễn Thụy Uyên	Phương	x	03/12/1996	Tp HCM	CĐCNDL
10	Nguyễn Thị Ngọc	Thúy	x	25/12/1975	Bình Dương	CĐCNDL
11	Đặng Vũ	Trường		16/10/1993	Đồng Tháp	CĐCNDL
12	Phạm Uyên	Đình	x	16/01/1994	Long An	CNSG
13	Trần Phan	Hiền		03/09/1992	Bình Định	CNSG
14	Thái Thị Như	Hồng	x	05/11/1978	An Giang	CNSG
15	Nguyễn Thị Ánh	Hương	x	15/02/1997	Tiền Giang	CNSG
16	Phạm Thị Hồng	Loan	x	08/10/1988	Sông Bé	CNSG
17	Huỳnh Giang Trọng	Nghĩa	x	20/02/1982	Sông Bé	CNSG
18	Lương Thị Hồng	Thu	x	28/09/1987	Lâm Đồng	CNSG
19	Nguyễn Thị	Thuận	x	29/11/1990	Kon Tum	CNSG
20	Võ Minh	Trực		30/01/1988	TP. HCM	CNSG
21	Nguyễn Thanh	Tuyền	x	07/12/1989	Bình Dương	CNSG
22	Trần Hiền	Phương	x	08/09/1981	An Giang	ĐHĐT
23	Nguyễn Thị Việt	Anh	x	10/07/1984	Đồng Tháp	ĐHĐT
24	Lê Hà	Diễm	x	10/04/1981	Đồng Tháp	ĐHĐT
25	Phan Thị Kim	Lan	x	18/09/1988	Tiền Giang	ĐHĐT
26	Võ Thị	Linh	x	06/09/1998	Đồng Tháp	ĐHĐT
27	Dương Ngọc	Minh	x	21/12/1992	Bạc Liêu	ĐHĐT
28	Nguyễn Thị Kiều	Nhi	x	05/12/1994	Bạc Liêu	ĐHĐT
29	Mai Hoàng	Phương		04/08/1993	Bình Dương	ĐHĐT
30	Trương Ngọc	Quý	x	06/09/1996	Đồng Tháp	ĐHĐT
31	Nguyễn Hoàng	Thích		02/10/1989	Cà Mau	ĐHĐT
32	Nguyễn Bích	Tuyền	x	01/01/1986	Đồng Tháp	ĐHĐT
33	Lê Bình Phương	Nhi	x	20/05/1984	Quảng Trị	GTVT
34	Trần Công	Bình		15/08/1987	An Giang	Jobsnew

TT	Họ và tên		Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
35	Đỗ Ngọc	Hòa		20/12/1992	Long An	Jobsnew
36	Võ Hoàng	Hung		26/02/1986	Tây Ninh	Jobsnew
37	Nguyễn Thanh	Liêm		01/01/1977	Vĩnh Long	Jobsnew
38	Trịnh Thị Thanh	Xuân	x	19/04/1989	Đồng Nai	Jobsnew
39	Phạm Thị Thùy	An	x	05/08/1993	Bình Thuận	TCKNTHHN
40	Nguyễn Ngọc	Anh	x	24/05/1997	Hà Nội	TCKNTHHN
41	Nguyễn Thị Quế	Anh	x	12/03/1996	Cần Thơ	TCKNTHHN
42	Huỳnh Hoàng	Ba		26/06/1987	Hậu Giang	TCKNTHHN
43	Lương Ngọc	Bích	x	15/10/1980	Thái Bình	TCKNTHHN
44	Trịnh Hồng	Cầm	x	12/05/1997	Vĩnh Long	TCKNTHHN
45	Nguyễn Thị Kim	Cương	x	26/06/1991	Long An	TCKNTHHN
46	Phạm Thị Kỳ	Duyên	x	09/09/1996	Tiền Giang	TCKNTHHN
47	Nguyễn Thị Thu	Giang	x	09/09/1996	Cần Thơ	TCKNTHHN
48	Hà Trần Minh	Hiếu		21/09/2000	TP.HCM	TCKNTHHN
49	Trương Nhật	Hòa		01/01/1992	Vĩnh Long	TCKNTHHN
50	Nguyễn Thị Thu	Hương	x	26/09/1992	Kiên Giang	TCKNTHHN
51	Lại Hoàng Thủy	Hương	x	30/06/1997	Đồng Tháp	TCKNTHHN
52	Huỳnh Nguyễn Đăng	Huy		05/08/1981	Bình Thuận	TCKNTHHN
53	Phạm Tấn	Khang		19/09/1989	Hậu Giang	TCKNTHHN
54	Dương Mai	Khoa	x	30/04/1983	Lạng Sơn	TCKNTHHN
55	Lê Quốc	Khởi		01/01/1983	Bạc Liêu	TCKNTHHN
56	Nguyễn Huyền	Lâm		21/08/1992	Hà Nam	TCKNTHHN
57	Võ Mỹ	Linh	x	15/12/1990	Kiên Giang	TCKNTHHN
58	Thị Công	Luận		01/03/1984	Long An	TCKNTHHN
59	Phạm Kim	Ngân	x	06/11/1990	TP.HCM	TCKNTHHN
60	Phạm Thị Tuyết	Ngân	x	25/11/1992	Long An	TCKNTHHN
61	Lã Thị Bích	Ngọc	x	14/08/1996	Đồng Nai	TCKNTHHN
62	Huỳnh Thị Thảo	Nguyên	x	13/10/1992	Vĩnh Long	TCKNTHHN
63	Trần Nguyễn Mộng Thảo	Nhi	x	15/11/1992	Sông Bé	TCKNTHHN
64	Trần Mỹ	Như	x	08/03/1998	TP.HCM	TCKNTHHN
65	Hà Thị Phương Thủy Hồng	Nhung	x	08/05/1980	An Giang	TCKNTHHN
66	Huỳnh Minh	Nhật		11/01/1997	Đồng Tháp	TCKNTHHN
67	Bùi Thị	Oanh	x	20/07/1992	Bến Tre	TCKNTHHN
68	Nguyễn Nhật	Phi		25/10/2001	Kiên Giang	TCKNTHHN
69	Lê Huỳnh Ngọc	Phố	x	15/02/1995	Long An	TCKNTHHN
70	Phạm Thị Mai	Phường	x	05/05/1999	Đồng Tháp	TCKNTHHN
71	Diệp Bích	Phượng	x	18/05/1994	Cần Thơ	TCKNTHHN
72	Nguyễn Đức	Quang		28/09/1970	Hà Nội	TCKNTHHN

TT	Họ và tên		Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
73	Văn Công Tiến	Quốc		14/09/2000	Long An	TCKNTHHN
74	Phạm Ngọc Như	Quỳnh	x	15/07/2002	Vĩnh Long	TCKNTHHN
75	Trần Phan Phú	Son		28/03/1978	Đồng Tháp	TCKNTHHN
76	Hồ Văn	Tài		10/06/1988	Long An	TCKNTHHN
77	Vũ Xuân	Thành		12/02/1991	Hậu Giang	TCKNTHHN
78	Nguyễn Thị Kế	Thị	x	16/02/1989	Bình Định	TCKNTHHN
79	Nguyễn Minh	Thiện		09/10/1989	Đồng Nai	TCKNTHHN
80	Nguyễn Diễm	Thúy	x	19/03/1983	An Giang	TCKNTHHN
81	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	x	10/08/1984	TP.HCM	TCKNTHHN
82	Trần Thanh	Thủy	x	07/07/1996	Sóc Trăng	TCKNTHHN
83	Lê Thị	Thủy	x	15/05/1989	Thanh Hóa	TCKNTHHN
84	Vương Bảo	Thy	x	07/08/1979	Bình Dương	TCKNTHHN
85	Hồ Thị Cẩm	Tiên	x	08/02/1994	Long An	TCKNTHHN
86	Huỳnh Thị Cẩm	Tiên	x	08/12/1998	Sóc Trăng	TCKNTHHN
87	Trần Ngọc	Tiến		20/02/1981	Tiền Giang	TCKNTHHN
88	Lê Thị	Tiền	x	20/01/1988	Long An	TCKNTHHN
89	Huỳnh Ngọc	Trâm	x	24/07/2002	An Giang	TCKNTHHN
90	Nguyễn Thị Thùy	Trang	x	18/10/2000	Bình Dương	TCKNTHHN
91	Võ Thị	Trinh	x	20/10/2002	Quảng Nam	TCKNTHHN
92	Châu Thị Ngọc	Tú	x	01/01/1986	Đồng Tháp	TCKNTHHN
93	Phạm Thanh	Tuyền	x	16/01/1996	Vĩnh Long	TCKNTHHN
94	Lê Thị Hồng	Vân	x	03/12/1999	TP.HCM	TCKNTHHN
95	Nguyễn Thị	Vi	x	10/07/1982	Bình Thuận	TCKNTHHN
96	Nguyễn Thị Như	Ý	x	01/01/1990	Cần Thơ	TCKNTHHN
97	Nguyễn Thị Như	Ý	x	18/09/1998	Tây Ninh	TCKNTHHN
98	Trần Hải	Yến	x	14/10/1997	An Giang	TCKNTHHN
99	Nguyễn Thị Ngọc	Hiếu	x	20/04/1984	Đồng Nai	TCMN
100	Nguyễn Thị Kiều	Hương	x	12/12/1983	Bến Tre	TCMN
101	Liêu Bội	Linh	x	11/11/1994	Tp HCM	TCMN
102	Kiều Thị	Loan	x	22/02/1993	Hà Tĩnh	TCMN
103	Phạm Thị Mai	Ly	x	20/06/1993	Hà Nội	TCMN
104	Lê Thị	Mai	x	19/10/1990	Bình Định	TCMN
105	Trịnh Thị	Nhung	x	24/09/1986	Thanh Hóa	TCMN
106	Nguyễn Thị	Niềm	x	20/02/1989	Cà Mau	TCMN
107	Huỳnh Phước	Thanh		10/10/1986	Vĩnh Long	TCMN
108	Nguyễn Thị Liên	Thảo	x	05/10/1974	Tây Ninh	TCMN
109	Hồ Phương	Thảo	x	09/06/1985	TPHCM	TCMN
110	Lê Lương Bảo	Thị	x	25/08/1996	Đồng Tháp	TCMN

TT	Họ và tên	Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
111	Nguyễn Thị Thúy	x	10/03/1989	Hưng Yên	TCMN
112	Hồ Ngọc Anh Tú		25/9/1974	Cần Thơ	TCMN
113	Đỗ Thị Tuyên	x	11/01/1991	Kiên Giang	TCMN
114	Phạm Minh Khánh		15/06/2002	TPHCM	TTPTGDTX
115	Nguyễn Công Vương		20/04/1986	Phú Yên	TTPTGDTX

Danh sách có 115 thí sinh./.

Ghi chú:

- TCKNTHHN - Trường Trung Cấp Kỹ Nghệ Thực Hành Hà Nội
- TCMN: Trường Trung cấp Miền Nam
- ĐHĐT: Trường Đại học Đồng Tháp
- CDCNDL: Trường Cao đẳng Công nghệ và Du lịch
- Jobsnew: Công ty Cổ phần JobsNew
- TTPTGDTX: Trung tâm Phát triển GDTX chi nhánh Tp HCM
- CNSG: Trường Cao đẳng Công nghệ Sài Gòn
- GTVT: Trường TC nghề GTVT tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO TỪ XA
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, ĐỢT 1 NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 265/QĐ-HĐTS ngày 20/01/2024 của Chủ tịch HĐTS)

Ngành: 7220204- Ngôn ngữ Trung Quốc (CĐ-ĐH, L4)

TT	Họ và tên	Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Đặng Thị Trang	x	16/11/2002	Quảng Ninh	BKVT
2	Trương Thị Út Tám	x	01/01/1992	Gia Lai	CĐCNDL
3	Võ Thị Thúy	x	10/05/1989	An Giang	CĐCNDL
4	Nguyễn Thị Cẩm Tú	x	29/10/1991	Đồng Tháp	CĐCNDL
5	Lữ Thị Ngọc Tú	x	15/08/1990	Cần Thơ	ĐHĐT
6	Phùng Thị Thanh Thuý	x	16/02/1993	Khánh Hoà	ĐHKH
7	Phạm Trung Hiếu		24/02/2000	Đồng Nai	GTVT
8	Nguyễn Ngọc Trâm	x	14/01/2006	Kiên Giang	Jobsnew
9	Đinh Thị Phương Vân	x	10/09/1995	Lâm Đồng	Jobsnew
10	Trần Thị Trúc Anh	x	26/05/1992	Đồng Tháp	TCKNTHHN
11	Trần Kim Bảo		01/01/1991	Bình Thuận	TCKNTHHN
12	Nguyễn Quốc Đạt		01/01/1995	Đồng Tháp	TCKNTHHN
13	Nguyễn An Đông		10/01/1994	Đồng Nai	TCKNTHHN
14	Quách Thùy Dung		09/05/1998	Nghệ An	TCKNTHHN
15	Đinh Thị Thuý Duyên		20/05/1993	Đồng Nai	TCKNTHHN
16	Trần Thị Mỹ Duyên	x	12/01/2000	Nghệ An	TCKNTHHN
17	Ngô Công Kiên		19/05/1984	Thanh Hóa	TCKNTHHN
18	Mai Thị Lệ	x	04/03/1994	Quảng Nam	TCKNTHHN
19	Nguyễn Văn Vũ Linh		02/02/2000	Tiền Giang	TCKNTHHN
20	Nguyễn Trọng Lực		02/04/2003	Kiên Giang	TCKNTHHN
21	Hồ Dũng Minh		14/04/1989	Hậu Giang	TCKNTHHN
22	Trần Ngọc Tuyết Ngân	x	05/01/2001	TP.HCM	TCKNTHHN
23	Lê Thị Diễm Ngọc	x	07/07/1991	Long An	TCKNTHHN
24	Nguyễn Trần Xuân Nguyên		17/10/1999	TP.HCM	TCKNTHHN
25	Nguyễn Thị Kim Nguyên	x	26/10/2001	Đồng Tháp	TCKNTHHN
26	Phạm Thị Thanh Nhân	x	10/07/1992	Tây Ninh	TCKNTHHN
27	Lê Việt Phiêu		18/06/1999	Tây Ninh	TCKNTHHN
28	Mai Vạn Phúc		19/09/2000	Tây Ninh	TCKNTHHN
29	Nguyễn Ngọc Phượng	x	31/08/1988	TP.HCM	TCKNTHHN

30	Nguyễn Thị Thanh	x	03/06/1991	Thanh Hóa	TCKNTHHN
31	Nguyễn Thị Thùy Trang	x	24/06/1995	Hà Tây	TCKNTHHN
32	Ngô Thị Tường	x	30/10/1990	Hà Bắc	TCKNTHHN
33	Lê Thị Yến	x	20/06/1991	Đồng Tháp	TCKNTHHN
34	Nguyễn Thị Hằng	x	24/12/1989	Thái Bình	TCMN
35	Võ Thị Mỹ Huyền	x	22/05/1989	Vĩnh Long	TCMN
36	Sàn Lộc Múi	x	18/10/1978	Đồng Nai	TCMN
37	Lê Bảo Trân	x	19/09/1994	TP HCM	TTPTGDTX

Danh sách có 37 thí sinh./.

Ghi chú:

- TTPTGDTX: Trung tâm Phát triển GDTX chi nhánh Tp HCM
- BKVT: Trường Trung cấp Bách khoa Vũng Tàu
- CDCNDL: Trường Cao đẳng Công nghệ và Du lịch
- TCMN: Trường Trung cấp Miền Nam
- TCKNTHHN - Trường Trung Cấp Kỹ Nghệ Thực Hành Hà Nội
- ĐHĐT: Trường Đại học Đồng Tháp
- ĐHKH: Trường Đại học Khánh Hòa
- GTVT: Trường TC nghề GTVT tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
- Jobsnew: Công ty Cổ phần JobsNew

**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO TỪ XA
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, ĐỢT 1 NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 265/QĐ-HĐTS ngày 20/01/2024 của Chủ tịch HĐTS)

Ngành: 7220204- Ngôn ngữ Trung Quốc (TC-ĐH, L5)

TT	Họ và tên		Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Bùi Thị Mỹ	Diễm	x	10/03/1993	Đồng Tháp	CĐCNDL
2	Nguyễn Thị Thu	Hương	x	29/11/1999	Bình Dương	CĐCNDL
3	Nguyễn Thị	Lý	x	14/04/1994	Quảng Bình	GTVT
4	Nguyễn Thị Thu	Ưu	x	10/04/1984	Đồng Nai	Jobsnew
5	Trần Linh	Đan	x	26/10/2000	Đồng Nai	TCKNTHHN
6	Lê Thị Bé	Diễm	x	24/03/2000	Cà Mau	TCKNTHHN
7	Vũ Trung	Đức		30/08/2001	Bà Rịa Vũng Tàu	TCKNTHHN
8	Trương Mỹ	Hạnh	x	20/05/1987	Bình Định	TCKNTHHN
9	Phạm Thị	Hiên	x	05/12/1992	Hà Tĩnh	TCKNTHHN
10	Trần Thanh	Kiều	x	16/05/1995	Cà Mau	TCKNTHHN
11	Đào Thị Ngọc	Phượng	x	25/03/1993	Gia Lai	TCKNTHHN
12	Nguyễn Thị Minh	Sáng	x	10/03/2004	Nam Định	TCKNTHHN
13	Phùng Thanh	Thúy	x	04/03/1988	Bình Dương	TCKNTHHN
14	Nguyễn Văn	Toàn		14/09/1991	Vĩnh Phúc	TCKNTHHN
15	Đỗ Thanh	Trúc	x	25/03/1993	Đồng Tháp	TCKNTHHN
16	Nguyễn Thị Kim	Trúc	x	20/10/1988	Tiền Giang	TCKNTHHN
17	Phạm Thanh	Bi		28/04/2003	TP.HCM	TTPTGDTX

Danh sách có 17 thí sinh./.

Ghi chú:

- TCKNTHHN - Trường Trung Cấp Kỹ Nghệ Thực Hành Hà Nội
- Jobsnew: Công ty Cổ phần JobsNew
- TTPTGDTX: Trung tâm Phát triển GDTX chi nhánh Tp HCM
- GTVT: Trường TC nghề GTVT tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
- CĐCNDL: Trường Cao đẳng Công nghệ và Du lịch

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO TỪ XA**TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, ĐỢT 1 NĂM 2025***(Kèm theo Quyết định số 265/QĐ-HĐTS ngày 20/01/2024 của Chủ tịch HĐTS)***Ngành: 7220204- Ngôn ngữ Trung Quốc (THPT-ĐH)**

TT	Họ và tên		Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Trần Đăng	Ba		06/09/1998	Quảng Nam	CĐCNDL
2	Nguyễn Thị Trúc	Ly	x	07/11/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	CĐCNDL
3	Huỳnh Tuyết	Như	x	08/02/2006	Cà Mau	CĐCNDL
4	Huỳnh Nhựt	Sang		13/11/1997	An Giang	CĐCNDL
5	Trần Thị Mai	Thảo	x	02/07/1996	Cần Thơ	ĐHĐT
6	Lê Thị Thùy	Dương	x	17/07/1998	Đồng Tháp	Jobsnew
7	Lê Thị Ngọc	Hân	x	27/10/1997	Đồng Tháp	Jobsnew
8	Phạm Thanh	Hiền		23/08/2000	Vĩnh Long	Jobsnew
9	Lê Thị Bảo	Thơ	x	15/06/2003	Đồng Tháp	Jobsnew
10	Vũ Thị Lan	Anh	x	17/11/2000	Kom Tum	TCBK
11	Lê Quang Huyền	Châu	x	03/04/1994	Quảng Trị	TCKNTHHN
12	Lê Thị Mai	Định	x	17/02/1993	Hà Tĩnh	TCKNTHHN
13	Nguyễn Thị Thuý	Duy	x	01/01/2001	Kiên Giang	TCKNTHHN
14	Nguyễn Thị Kim	Giang	x	04/01/2006	Đồng Tháp	TCKNTHHN
15	Trang Trung	Hiếu		05/03/1988	Hậu Giang	TCKNTHHN
16	Lê Thị	Hoa	x	18/11/1987	Thanh Hóa	TCKNTHHN
17	Nguyễn Thị	Huế	x	02/09/1994	Quảng Bình	TCKNTHHN
18	Trần Thị Kim	Huệ	x	27/03/1996	TP.HCM	TCKNTHHN
19	Liêu Gia	Hưng		20/07/1999	TP.HCM	TCKNTHHN
20	Võ Thị Thanh	Huyền	x	20/02/1999	Bến Tre	TCKNTHHN
21	Dương Văn	Khánh		02/09/1998	Ninh Bình	TCKNTHHN
22	Trần Thị Gia	Linh	x	17/07/1992	An Giang	TCKNTHHN
23	Trần Thị Kiều	Linh	x	17/02/1996	Cần Thơ	TCKNTHHN
24	Nguyễn Thanh Kim	Lộc		30/11/1995	Bình Thuận	TCKNTHHN
25	Huỳnh Gia	Lợi		11/11/2005	Hậu Giang	TCKNTHHN
26	Nguyễn Phạm Bảo	Minh		05/01/2005	Đồng Tháp	TCKNTHHN
27	Trương Nhật	Nam		14/05/2004	Bến Tre	TCKNTHHN
28	Phùng Vinh	Phương		26/02/2002	Đồng Nai	TCKNTHHN
29	Chu Thị Tú	Quỳnh	x	29/10/1999	Lai Châu	TCKNTHHN
30	Tchou Dung	Tiên	x	24/03/1982	TP.HCM	TCKNTHHN

31	Dương Văn	Tính		29/10/2006	Cà Mau	TCKNTHHN
32	Trịnh Hoàng	Trân	x	25/05/2006	An Giang	TCKNTHHN
33	Đặng Quang	Vinh		23/03/2002	Tây Ninh	TCKNTHHN
34	Nguyễn Thanh	Vũ		27/05/1998	Đồng Tháp	TCKNTHHN
35	Trương Hoàng	Giang		03/02/1982	Đồng Tháp	TCMN
36	Nguyễn Bé	Phát		05/05/1994	Sóc Trăng	TTPTGDTX
37	Trần Thị Diễm	Phi	x	02/06/1986	TPHCM	TTPTGDTX

Danh sách có 37 thí sinh./.

Ghi chú:

- ĐHDT: Trường Đại học Đồng Tháp
- CĐCNDL: Trường Cao đẳng Công nghệ và Du lịch
- BKVT: Trường Trung cấp Bách khoa Vũng Tàu
- TCKNTHHN - Trường Trung Cấp Kỹ Nghệ Thực Hành Hà Nội
- Jobsnew: Công ty Cổ phần JobsNew
- TTPTGDTX: Trung tâm Phát triển GDTX chi nhánh Tp HCM
- TCMN: Trường Trung cấp Miền Nam

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO TỪ XA
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, ĐỢT 1 NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 265/QĐ-HĐTS ngày 20/01/2024 của Chủ tịch HĐTS)
Ngành: 7620109 - Nông học (Văn bằng 2)

TT	Họ và tên		Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Đinh Văn	Loát		21/05/1983	Quảng Ngãi	CĐQN
2	Hồ Văn	Tài		02/04/1984	Quảng Ngãi	CĐQN
3	Lê Tiến	Đạt		22/06/1991	Tây Ninh	ĐHĐT
4	Võ Thị Trúc	Linh	x	12/08/1995	An Giang	ĐHĐT
5	Phan Phương	Nam		21/04/1982	Kiên Giang	ĐHĐT
6	Nguyễn Thị Cẩm	Vân	x	16/11/1995	Đồng Tháp	ĐHĐT
7	Trần Quốc	Việt		01/10/1987	Cà Mau	ĐHĐT
8	Huỳnh Đỗ	Đạt		20/08/1990	Cà Mau	Jobsnew
9	Phan Thị	Thân	x	03/09/1989	Nghệ An	JobsNew
10	Ngô Tấn	Gấm		22/10/1978	Cửu Long	TCKNTHHN
11	Nguyễn Trung	Hậu		21/05/1994	Tiền Giang	TCKNTHHN
12	Lê Bách	Khả		18/08/1968	TP.HCM	TCKNTHHN
13	Trần Tấn	Phát		20/08/1980	Bạc Liêu	TCKNTHHN
14	Nguyễn Thị Thanh Thảo		x	13/05/1985	Hậu Giang	TCKNTHHN
15	Võ Ngọc	Tươi		25/06/1979	An Giang	TCKNTHHN
16	Nguyễn Hoàng	Vương		20/11/1991	Khánh Hòa	TCKNTHHN

Danh sách có 16 thí sinh./.

Ghi chú:

- ĐHĐT: Trường Đại học Đồng Tháp
- Jobsnew: Công ty Cổ phần JobsbNew
- TCKNTHHN - Trường Trung Cấp Kỹ Nghệ Thực Hành Hà Nội
- CĐQN: Trường cao đẳng Quảng Ngãi

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO TỪ XA
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, ĐỢT 1 NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 265/QĐ-HĐTS ngày 20/01/2024 của Chủ tịch HĐTS)
Ngành: 7620109 - Nông học (CD-ĐH, L4)

TT	Họ và tên	Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Bạch Đoàn Cao Sang		26/02//1995	Đồng Tháp	ĐHĐT
2	Phan Thành Thái		31/10/1993	Long An	ĐHĐT
3	Diệp Thị Thanh Xuân	x	14/12/1998	Tiền Giang	ĐHĐT
4	Chau Hung		06/04/1987	An Giang	Jobsnew
5	Nguyễn Trường Khang		07/07/2001	Đồng Tháp	TCKNTHHN
6	Trần Thanh Pháp		06/06/1993	Phú Yên	TCKNTHHN
7	Võ Chí Thanh		20/01/1990	Đồng Tháp	TCKNTHHN
8	Nguyễn Thị Thúy	x	10/09/1989	Bình Thuận	TCKNTHHN
9	Bùi Thành Trung		12/05/1991	An Giang	TCKNTHHN

Danh sách có 09 thí sinh./.

Ghi chú:

- *ĐHĐT: Trường Đại học Đồng Tháp*
- *TCKNTHHN - Trường Trung Cấp Kỹ Nghệ Thực Hành Hà Nội*
- *Jobsnew: Công ty Cổ phần JobsbNew*

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO TỪ XA
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, ĐỢT 1 NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 265/QĐ-HDTS ngày 20/01/2024 của Chủ tịch HDTS)
Ngành: 7340201 - Tài chính - Ngân hàng (CĐ-ĐH, L2)

TT	Họ và tên		Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Đỗ Thanh	Sơn		20/09/1991	Đắk Lắk	BKTN
2	Nguyễn Văn	Trọng		20/05/1994	Đồng Tháp	ĐHĐT
3	Nguyễn Thị Diễm	Hương	x	12/04/1994	TP.HCM	Jobsnew
4	Võ Thị Mỹ	Diệp	x	06/09/1994	Đồng Nai	TCKNTHHN
5	Đinh Thị Mỹ	Dung	x	06/05/1993	Ninh Bình	TCKNTHHN
6	Ngô Văn	Khánh		05/04/1993	Đồng Nai	TCKNTHHN
7	Nguyễn Thị Thúy	Kiều	x	28/05/1993	Tây Ninh	TCKNTHHN
8	Nguyễn Văn	Linh		23/04/2004	Kiên Giang	TCKNTHHN
9	Trần Thanh	Nhã		22/05/2004	Kiên Giang	TCKNTHHN
10	Lê Dương Khả	Quyên	x	08/06/1993	An Giang	TCKNTHHN
11	Nguyễn Ngô Mai	Trang	x	06/11/1992	Tiền Giang	TCKNTHHN
12	Võ Thị Thanh	Trúc	x	10/05/1993	Đồng Nai	TCKNTHHN
13	Lư Hoàng	Long		19/05/1993	An Giang	TTGDTX-AG
14	Nguyễn Bảo	Quốc		20/04/1992	An Giang	TTGDTX-AG
15	Ngô Văn	Thiện		16/09/1992	Bình Thuận	TTPTGDTX

Danh sách có 15 thí sinh./.

Ghi chú:

- JobsNew: Công ty Cổ phần JobsbNew
- TTGDTX-AG: Trung tâm GDTX tỉnh An Giang
- TCKNTHHN - Trường Trung Cấp Kỹ Nghệ Thực Hành Hà Nội
- ĐHĐT: Trường Đại học Đồng Tháp
- TTPTGDTX: Trung tâm Phát triển GDTX chi nhánh Tp HCM
- BKTN: Trường Cao đẳng Bách khoa Tây Nguyên

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO TỪ XA
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, ĐỢT 1 NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 265/QĐ-HDTS ngày 20/01/2024 của Chủ tịch HDTS)
Ngành: 7340201 - Tài chính - Ngân hàng (TC-ĐH, L5)

TT	Họ và tên	Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Anh San	x	24/08/1978	Bình Thuận	BKTN
2	Võ Thị Hồng Thủy	x	29/05/1987	Đắk Lắk	BKTN
3	Nguyễn Thị Năm	x	20/10/1985	Nghệ An	CĐDL
4	Nguyễn Minh Tân	x	22/10/1987	Vũng Tàu	CĐDL
5	Trần Hoài Thương	x	14/09/1993	Đồng Nai	TCKNTHHN
6	Đoàn Thị Thu Trang	x	08/04/1982	Kiên Giang	TCKNTHHN
7	Nguyễn Phước Khương		10/01/1974	Hậu Giang	TTGDTX-HG

Danh sách có 07 thí sinh./.

Ghi chú:

- TTGDTX-HG: Trung tâm GDTX tỉnh Hậu Giang
- CĐDL: Trường CD Đà Lạt
- BKTN: Trường Cao đẳng Bách khoa Tây Nguyên
- TCKNTHHN - Trường Trung Cấp Kỹ Nghệ Thực Hành Hà Nội

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO TỪ XA
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, ĐỢT 1 NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 265/QĐ-HĐTS ngày 20/01/2024 của Chủ tịch HĐTS)
Ngành: 7440301 - Khoa học môi trường (Văn bằng 2)

TT	Họ và tên		Nữ	n	Nơi sinh	Ghi chú
1	Trần Nguyễn Đăng	Khoa		01/01/1982	Tiền Giang	Jobsnew
2	Huỳnh Công	Trường		07/06/1990	Bến Tre	Jobsnew
3	Lê Thị Hồng	Hạnh	x	03/10/1983	Cửu Long	TCKNTHHN
4	Lê	Minh		26/06/1990	Cần Thơ	TCKNTHHN
5	Nguyễn Thế	Minh		12/06/1983	Vĩnh Long	TCKNTHHN
6	Lê Hâm	Sô		17/11/1976	Đồng Nai	TCKNTHHN
7	Huỳnh Anh	Tâm		09/04/1992	Bình Thuận	TCKNTHHN
8	Trương Phương	Tùng		01/04/1984	An Giang	TCKNTHHN

Danh sách có 08 thí sinh./.

Ghi chú:

- TCKNTHHN - Trường Trung Cấp Kỹ Nghệ Thực Hành Hà Nội
- Jobsnew: Công ty Cổ phần JobsbNew

**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO TỪ XA
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, ĐỢT 1 NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 265/QĐ-HĐTS ngày 20/01/2024 của Chủ tịch HĐTS)

Ngành: 7440301 - Khoa học môi trường (CĐ-ĐH, L4)

Ngày sinh						
TT	Họ và tên		Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Phạm Thanh	Quốc		31/05/1995	Long An	JobsNew
2	Nguyễn Văn	Y		06/06/1989	Cần Thơ	ĐHĐT

Danh sách có 01 thí sinh./.

Ghi chú:

- Jobsnew: Công ty Cổ phần JobsbNew
- ĐHĐT: Trường Đại học Đồng Tháp

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO TỪ XA**TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, ĐỢT 1 NĂM 2025***(Kèm theo Quyết định số 265/QĐ-HĐTS ngày 20/01/2024 của Chủ tịch HĐTS)***Ngành: 7850103 - Quản lý đất đai (Văn bằng 2)**

TT	Họ và tên		Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Lê Kim	Khánh	Nữ	17/09/1985	Vĩnh Long	CĐVL
2	Huỳnh Võ Ngọc	Trí	Nam	28/03/1984	Vĩnh Long	CĐVL
3	Nguyễn Trọng	Khôi		18/09/1990	Vĩnh Long	ĐHĐT
4	Bùi Thanh	Quý		30/09/1985	Đồng Tháp	ĐHĐT
5	Phan Văn	Nhô		01/06/1984	Đồng Tháp	Jobsnew
6	Trần Văn	Thạch	Nam	15/08/1985	Bến Tre	Jobsnew
7	Phạm Trần Xuân	Trường	Nam	20/04/1998	Đắk Lắk	Jobsnew
8	Mai Phú	Cường		07/08/1991	Vĩnh Long	TCKNTHHN
9	Trần Nguyễn Phi	Hằng	Nữ	24/09/1989	Vĩnh Long	TCKNTHHN
10	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	x	25/01/2000	Đồng Tháp	TCKNTHHN
11	Phạm Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	30/08/1991	Cửu Long	TCKNTHHN
12	Huỳnh Thị Diệu	Hiền	x	18/06/1987	Vĩnh Long	TCKNTHHN
13	Nguyễn Thị Cúc	Huỳnh	Nữ	12/10/1988	Vĩnh Long	TCKNTHHN
14	Nguyễn Trọng	Kha		11/05/1996	Vĩnh Long	TCKNTHHN
15	Lê Minh	Khánh		20/08/1999	Vĩnh Long	TCKNTHHN
16	Nguyễn Trọng	Khôi		18/09/1990	Vĩnh Long	TCKNTHHN
17	Lê Huỳnh Duyên	Linh	Nữ	21/03/1997	Long An	TCKNTHHN
18	Nguyễn Thành	Long	Nam	07/06/1994	Đồng Tháp	TCKNTHHN
19	Nguyễn Thành	Nguyên		26/05/1992	Đồng Tháp	TCKNTHHN
20	Võ Hiếu	Nhi	x	17/10/1998	Vĩnh Long	TCKNTHHN
21	Trịnh Thị Hồng	Nhung	Nữ	08/11/1995	Vĩnh Long	TCKNTHHN
22	Huỳnh Lê	Quyên	Nữ	03/07/1995	Vĩnh Long	TCKNTHHN
23	Nguyễn Phạm Thanh Tâm		Nữ	23/05/2000	Đồng Tháp	TCKNTHHN
24	Nguyễn Ngọc	Thành		02/05/1973	Bến Tre	TCKNTHHN
25	Lê Thị Thu	Thảo	Nữ	01/02/2000	Đồng Tháp	TCKNTHHN
26	Phạm Thị Hải	Thi	Nữ	09/03/1995	Vĩnh Long	TCKNTHHN
27	Châu Mỹ	Tiên	Nữ	22/08/1990	Long An	TCKNTHHN
28	Nguyễn Trần Huyền Trâm		Nữ	14/11/1991	Cửu Long	TCKNTHHN
29	Hà Phúc	Trân		12/08/1987	Cửu Long	TCKNTHHN
30	Cao Tú	Trinh	x	16/03/1990	Cửu Long	TCKNTHHN
31	Nguyễn Thanh	Tùng		26/04/1983	Cửu Long	TCKNTHHN
32	Nguyễn Cát	Tường	Nữ	27/08/1996	Vĩnh Long	TCKNTHHN
33	Hồ Thanh	Vân	x	08/06/1984	Bà Rịa- Vũng Tàu	TCKNTHHN

34	Võ Minh Đức		16/02/1991	An Giang	TTGDTX-AG
35	Huỳnh Thanh Sang		12/01/1998	An Giang	TTGDTX-AG
36	Lý Nhật Tân		30/04/1997	Đồng Tháp	TTGDTX-AG
37	Nguyễn Tấn Hậu	Nam	24/08/1999	Bình Dương	TTPTGDTX

Danh sách có 37 thí sinh./.

Ghi chú:

- ĐHĐT: Trường Đại học Đồng Tháp
- TCKNTHHN - Trường Trung Cấp Kỹ Nghệ Thực Hành Hà Nội
- Jobsnew: Công ty Cổ phần JobsbNew
- TTGDTX-AG: Trung tâm GDTX An Giang
- CDVL: Trường Cao đẳng Vĩnh Long
- TTPTGDTX: Trung tâm Phát triển GDTX chi nhánh Tp HCM

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO TỪ XA
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, ĐỢT 1 NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 265/QĐ-HĐTS ngày 20/01/2024 của Chủ tịch HĐTS)
Ngành: 7850103 - Quản lý đất đai (CĐ-ĐH, L4)

TT	Họ và tên		Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Trọng	Khánh		09/08/1994	Đồng Tháp	JobsNew
2	Nhan Kiều	My	x	06/01/1993	Tây Ninh	TCKNTHHN
3	Nguyễn Minh	Quân		11/07/1996	Đồng Tháp	TCKNTHHN
4	Nguyễn Hoàng	Quyên	x	20/09/1996	An Giang	TTGDTX-AG
5	Lương Thành	Đạt		01/12/2003	Khánh Hoà	ĐHKH
6	Nguyễn Minh	Phúc		30/03/1992	Kiên Giang	TCKNTHHN

Danh sách có 06 thí sinh./.

- TCKNTHHN - Trường Trung Cấp Kỹ Nghệ Thực Hành Hà Nội
- TTGDTX-AG: Trung tâm GDTX An Giang
- JobsNew: Công ty Cổ phần JobsbNew
- ĐHKH: Trường Đại học Khánh Hòa

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO TỪ XA
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, ĐỢT 1 NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 265/QĐ-HĐTS ngày 20/01/2024 của Chủ tịch HĐTS)
Ngành: 7850103 - Quản lý đất đai (TC-ĐH, L5)

TT	Họ và tên		Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Đặng Thanh	Phuong		19/06/1990	Đắk Lắk	BKTN
2	Hồ Phú	Đạt		05/06/1981	Đồng Tháp	ĐHĐT
3	Phạm Lê Duy	Toàn		25/09/2004	Khánh Hoà	ĐHKH
4	Lê Ngọc	Bình		02/05/1982	Thanh Hóa	TCKNTHHN
5	Nguyễn Văn	Dương		02/04/1987	Đồng Tháp	TCKNTHHN
6	Huỳnh Công	Huy		19/03/1979	Đồng Tháp	TCKNTHHN
7	Phạm Văn	Kha		12/03/1994	Đồng Tháp	TCKNTHHN
8	Trần Tuấn	Vinh		16/02/1988	Đồng Tháp	TCKNTHHN
9	Nguyễn Tấn	Cường		08/12/1986	Cần Thơ	TTGDTX-AG

Danh sách có 09 thí sinh./.

Ghi chú:
- *ĐHĐT*: Trường Đại học Đồng Tháp
- *TCKNTHHN* - Trường Trung Cấp Kỹ Nghệ Thực Hành Hà Nội
- *TTGDTX-AG*: Trung tâm GDTX An Giang
- *BKTN*: Trường Cao đẳng Bách khoa Tây Nguyên
- *ĐHKH*: Trường Đại học Khánh Hòa

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO TỪ XA
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, ĐỢT 1 NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 265/QĐ-HĐTS ngày 20/01/2024 của Chủ tịch HĐTS)
Ngành: 7850103 - Quản lý đất đai (THPT-ĐH)

TT	Họ và tên		Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Anh Tuấn	HMok		28/06/1992	Đắk Lắk	BKTN
2	Hồ Đức	Nhân		09/01/1990	Đắk Lắk	BKTN
3	Huỳnh Khánh	Huy		07/05/1986	Đồng Tháp	ĐHĐT
4	Trần Thị Ngọc	Ngộ	x	08/02/1999	Cần Thơ	ĐHĐT
5	Thone Tich	Bami		15/08/1990	An Giang	TCKNTHHN
6	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	x	23/03/1997	An Giang	TCKNTHHN
7	Nguyễn Văn	Quyên		20/04/1991	Bình Phước	TCKNTHHN
8	Nguyễn Tấn	Thành		20/10/2003	An Giang	TTGDTX-AG
9	Hồ Nhựt	Trung		25/01/1994	An Giang	TTGDTX-AG
10	Lê Quốc	Phúc		09/04/2001	Cần Thơ	TTGDTX-HG
11	Nguyễn Quang	Trung		01/01/2001	An Giang	TCKNTHHN

Danh sách có 11 thí sinh./.

Ghi chú:

- *ĐHĐT: Trường Đại học Đồng Tháp*
- *TCKNTHHN - Trường Trung Cấp Kỹ Nghệ Thực Hành Hà Nội*
- *BKTN: Trường Cao đẳng Bách khoa Tây Nguyên*
- *TTGDTX-AG: Trung tâm GDTX An Giang*
- *TTGDTX-HG: Trung tâm GDTX Hậu Giang*

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO TỪ XA
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, ĐỢT 1 NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 265/QĐ-HĐTS ngày 20/01/2024 của Chủ tịch HĐTS)
Ngành: 7340301 - Kế toán (Văn bằng 2)

TT	Họ và tên	Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Đặng Thị Ngọc Châm	x	18/09/1996	Đồng Tháp	ĐHĐT
2	Hoàng Thị Minh Nguyệt	x	26/12/1983	Thái Bình	ĐHĐT
3	Trần Thị Xuân Phương	x	10/12/1997	Đồng Tháp	ĐHĐT
4	Nguyễn Văn Đông		21/07/1980	Đồng Nai	TCKNTHHN
5	Dương Thành Nhân		01/05/1995	Cần Thơ	TCKNTHHN
6	Phạm Ngọc Nhân	x	14/09/1993	Vĩnh Long	TCKNTHHN
7	Nguyễn Lan Phương	x	07/10/1987	Thanh Hóa	TCKNTHHN
8	Lê Phương Quyên	x	23/12/1997	Đồng Tháp	TCKNTHHN
9	Trần Chí Tâm		05/07/1983	TP.HCM	TCKNTHHN
10	Trần Thị Hồng Thắm	x	05/11/2001	Đồng Tháp	TCKNTHHN
11	Trương Thị Thanh Trúc	x	06/12/1989	Đồng Nai	TCKNTHHN
12	Lê Thị Thanh Giang	x	20/11/1986	An Giang	TTGDTX-AG
13	Nguyễn Thị Kim Yên	x	02/08/1996	An Giang	TTGDTX-AG
14	Nguyễn Vũ Giang		18/09/1987	Đồng Tháp	TTPTGDTX

Danh sách có 14 thí sinh./.

Ghi chú:

- TTGDTX-AG: Trung tâm GDTX tỉnh An Giang
- TCKNTHHN - Trường Trung Cấp Kỹ Nghệ Thực Hành Hà Nội
- ĐHĐT: Trường Đại học Đồng Tháp
- TTPTGDTX: Trung tâm Phát triển GDTX chi nhánh Tp HCM

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO TỪ XA
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, ĐỢT 1 NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 265/QĐ-HĐTS ngày 20/01/2024 của Chủ tịch HĐTS)
Ngành: 7340301 - Kế toán (CĐ-ĐH, L2)

TT	Họ và tên	Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Phạm Nguyễn Bảo Phương		02/01/1981	Đắk Lắk	BKTN
2	Huỳnh Mỹ Hằng	x	25/07/2001	Đồng Tháp	CĐCNDL
3	Nguyễn Thị Kim Huệ	x	24/09/1999	Lâm Đồng	CĐCNDL
4	Huỳnh Mỹ Nương	x	09/07/1994	Đồng Tháp	CĐCNDL
5	Trần Thị Tuyết Trinh	x	04/02/1982	TP HCM	CĐCNDL
6	Lê Trịnh Thanh Tuyền	x	01/04/1996	TP HCM	CĐCNDL
7	Nguyễn Thị Ngọc Tuyết	x	29/09/1990	TP HCM	CĐCNDL
8	Huỳnh Thị Cẩm Vân	x	04/03/2002	Bình Thuận	CĐCNDL
9	Nguyễn Thị Thanh Xuân	x	19/12/1985	Quảng Ngãi	CĐQN
10	Nguyễn Trần Quế Anh		01/11/1993	Đồng Tháp	ĐHĐT
11	Đào Nguyên Huệ Minh	x	12/11/1993	Đồng Tháp	ĐHĐT
12	Đặng Thị Anh	x	20/08/1994	Hà Tĩnh	GTVT
13	Nguyễn Thị Hồng Gấm	x	24/10/1992	Vũng Tàu	GTVT
14	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh	x	15/12/1986	Bến Tre	Jobsnew
15	Lê Ngọc Hạnh	x	31/03/1982	TP HCM	Jobsnew
16	Phan Thị Bích Thuận	x	19/07/1988	Vĩnh Long	Jobsnew
17	Võ Lê Trường An	x	04/08/1993	Đồng Tháp	TCKNTHHN
18	Lê Bá Cường		02/06/1978	Thanh Hóa	TCKNTHHN
19	Nguyễn Văn Danh		12/02/1999	Cần Thơ	TCKNTHHN
20	Ngô Thị Thu Hương	x	11/01/1989	Tây Ninh	TCKNTHHN
21	Hồ Thị Trúc Linh	x	19/08/1995	Đồng Tháp	TCKNTHHN
22	Trương Thị Thanh Nguyên	x	12/08/1998	Ninh Thuận	TCKNTHHN
23	Nguyễn Trần Thị Nguyệt	x	03/08/1991	Quảng Ngãi	TCKNTHHN
24	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	x	04/09/1989	Hà Tĩnh	TCKNTHHN
25	Đặng Thị Yên Nhi		02/09/1991	Long An	TCKNTHHN
26	Cao Thị Thanh Trúc	x	03/11/1985	Tây Ninh	TCKNTHHN
27	Trần Thị Thuỳ	x	15/12/1995	Nghệ An	TTPTGDTX

Danh sách có 27 thí sinh./.

Ghi chú:

- GTVT: Trường TC nghề GTVT tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
- TCKNTHHN - Trường Trung Cấp Kỹ Nghệ Thực Hành Hà Nội
- CĐCNDL: Trường Cao đẳng Công nghệ và Du lịch
- ĐHĐT: Trường Đại học Đồng Tháp
- BKTN: Trường Cao đẳng Bách khoa Tây Nguyên
- TTPTGDTX: Trung tâm Phát triển GDTX chi nhánh Tp HCM
- Jobsnew: Công ty Cổ phần JobsNew
- CĐQN: Trường cao đẳng Quảng Ngãi

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO TỪ XA
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, ĐỢT 1 NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 265/QĐ-HDTS ngày 20/01/2024 của Chủ tịch HDTS)
Ngành: 7340301 - Kế toán (TC-ĐH, L3)

TT	Họ và tên	Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Trương Thị Hồi	x	10/07/1986	Ninh Bình	BKTN
2	Hoàng Minh Thành	x	12/01/1995	Đắk Lắk	BKTN
3	Đỗ Thị Hồng Vân	x	20/10/1986	BRVT	GTVT
4	La Thị Kim Phụng	x	01/07/1983	Cần Thơ	Jobsnew
5	Trần Thị Minh Tuyết	x	05/03/1983	Cần Thơ	Jobsnew
6	Huỳnh Thị Mỹ Duyên	x	29/07/1987	Đồng Tháp	TCKNTHHN
7	Nguyễn Thị Kiều Duyên	x	10/01/1991	Đồng Tháp	TCKNTHHN
8	Nguyễn Thị Ngọc Hải	x	15/07/1977	Kiên Giang	TCKNTHHN
9	Phạm Văn Phương		20/10/1981	Long An	TCKNTHHN
10	Huỳnh Thị Mỹ Thuận	x	01/01/1987	Đồng Tháp	TCKNTHHN
11	Nguyễn Thị Xuân Tiên	x	24/10/1974	TP.HCM	TCKNTHHN
12	Lâm Sở Mai	x	11/09/1982	Đồng Nai	TCMN

Danh sách có 12 thí sinh./.

Ghi chú:

- TCMN: Trường Trung cấp Miền Nam
- TCKNTHHN - Trường Trung Cấp Kỹ Nghệ Thực Hành Hà Nội
- GTVT: Trường TC nghề GTVT tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
- Jobsnew: Công ty Cổ phần JobsNew
- BKTN: Trường Cao đẳng Bách khoa Tây Nguyên

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO TỪ XA
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, ĐỢT 1 NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 265/QĐ-HĐTS ngày 20/01/2024 của Chủ tịch HĐTS)
Ngành: 7340301 - Kế toán (CĐ-ĐH, L4)

TT	Họ và tên	Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Dương Thị Trang	x	28/10/1993	Bình Định	CĐCNDL
2	Tô Thanh Phong		03/02/1997	Đồng Tháp	ĐHĐT
3	Phan Thị Hồng Thắm	x	24/10/1997	Tiền Giang	JobsNew
4	Võ Ngọc Kiều Phương	x	25/05/1984	An Giang	JobsNew
5	Nguyễn Văn Hoan		16/06/1992	Ninh Thuận	TCKNTHHN

Danh sách có 05 thí sinh./.

Ghi chú:

- Jobsnew: Công ty Cổ phần JobsNew
- CĐCNDL: Trường Cao đẳng Công nghệ và Du lịch
- ĐHĐT: Trường Đại học Đồng Tháp
- TCKNTHHN - Trường Trung Cấp Kỹ Nghệ Thực Hành Hà Nội

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO TỪ XA
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, ĐỢT 1 NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 265/QĐ-HĐTS ngày 20/01/2024 của Chủ tịch HĐTS)
Ngành: 7760101 - Công tác xã hội (Văn bằng 2)

TT	Họ và tên		Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Lê	Hiếu		12/03/1991	Nghệ An	BKMN
2	Hồ Huỳnh Phương	Mai	x	04/04/1974	Cà Mau	CĐCNDL
3	Lê Văn	Báu		21/05/1986	Hà Nội	TCKNTHHN
4	Nguyễn Viết	Định		24/09/1989	Thái Nguyên	TCKNTHHN
5	Trần Thanh	Duy		20/10/1983	Cà Mau	TCKNTHHN
6	Liêu Văn	Lợi		24/06/1979	Cao Bằng	TCKNTHHN
7	Trần Thị Tuyết	Mai	x	27/08/1989	An Giang	TCKNTHHN
8	Nguyễn Hoàng	Nhi		20/11/1983	Cửu Long	TCKNTHHN
9	Nguyễn Thị Anh	Thư	x	07/10/1994	Cà Mau	TCKNTHHN
10	Nguyễn Minh	Tuấn		30/07/1989	TP.HCM	TCKNTHHN
11	Trần Cẩm	Vinh		16/08/1999	TP.HCM	TCKNTHHN
12	Đặng Thị	Yến	x	18/09/1988	Nam Hà	TCKNTHHN

Danh sách có 12 thí sinh./.

Ghi chú:

- CĐCNDL: Trường Cao đẳng Công nghệ và Du lịch
- TCKNTHHN - Trường Trung Cấp Kỹ Nghệ Thực Hành Hà Nội
- BKMN: Trường Trung cấp Bách khoa Miền Nam

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO TỪ XA
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, ĐỢT 1 NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 265/QĐ-HĐTS ngày 20/01/2024 của Chủ tịch HĐTS)
Ngành: 7760101 - Công tác xã hội (CĐ-ĐH, L4)

TT	Họ và tên	Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Phạm Thị Ngọc Hân	x	01/01/1990	Sóc Trăng	CĐCNDL
2	Phan Thị Diễm Chi	x	19/06/1991	Vĩnh Long	TCKNTHHN
3	Châu Hoàng Quốc Đạt		08/08/1996	Sóc Trăng	TCKNTHHN
4	Nguyễn Phạm Thùy Duyên	x	12/10/1988	Long An	TCKNTHHN
5	Nguyễn Thị Kim Hoa	x	25/12/1983	Sông Bé	TCKNTHHN
6	Nguyễn Hoàng Khôi		09/07/2000	Cần Thơ	TCKNTHHN
7	Nguyễn Vịnh Nghi	x	20/03/2003	Bến Tre	TCKNTHHN
8	Giàng Mí Phình		08/05/2002	Hà Giang	TCKNTHHN
9	Nguyễn Hồng Phúc		10/06/1993	Vĩnh Long	TCKNTHHN
10	Đặng Tân Trang		17/06/1993	Đồng Tháp	TCKNTHHN

Danh sách có 10 thí sinh./.

Ghi chú:
- TCKNTHHN - Trường Trung Cấp Kỹ Nghệ Thực Hành Hà Nội
- CĐCNDL: Trường Cao đẳng Công nghệ và Du lịch

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO TỪ XA
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, ĐỢT 1 NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 265/QĐ-HĐTS ngày 20/01/2024 của Chủ tịch HĐTS)
Ngành: 7760101 - Công tác xã hội (TC-ĐH, L5)

TT	Họ và tên		Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Lê Thị Mỹ	Thành	x	18/01/1989	Đồng Tháp	ĐHĐT
2	Nguyễn Thị	Ngân	x	10/02/1989	Nam Định	GTVT
3	Lê Thị Thanh	Tuyền	x	15/12/1987	Đồng Nai	GTVT
4	Phan Thị Hồng	Soạn	x	23/10/1986	Đồng Tháp	JosbNew
5	Lê Huỳnh	Đăng		09/07/1993	Kiên Giang	TCKNTHHN
6	Bùi Thành	Đô		19/05/1985	Kiên Giang	TCKNTHHN
7	Trần Tu	Dung	x	20/06/1985	Khánh Hòa	TCKNTHHN
8	Đặng Thanh	Thúy	x	13/08/1983	TP.HCM	TCKNTHHN
9	Nguyễn Thị Hồng	Vân	x	25/02/1987	Đồng Nai	TCKNTHHN

Danh sách có 09 thí sinh./.

Ghi chú:
- GTVT: Trường TC nghề GTVT tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
- Jobsnew: Công ty Cổ phần JobsNew
- TCKNTHHN - Trường Trung Cấp Kỹ Nghệ Thực Hành Hà Nội
- ĐHĐT: Trường Đại học Đồng Tháp